

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
SÀI GÒN THƯƠNG TÍN
SAI GON THUONG TIN
COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

Số: 1659/2026/CV-TT&QTTH

No: 1659/2026/CV-TT&QTTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

TP.HCM, ngày 23 tháng 4 năm 2026

Ho Chi Minh City, April 23, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi / To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước / State Securities Commission of Vietnam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam / Vietnam Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM / Hochiminh Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội / Hanoi Stock Exchange

Tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK)
Name of organization: Sai Gon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank (SACOMBANK)
Mã cổ phiếu: STB
Stock code: STB
Trụ sở chính: 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hoà, TP.HCM
Head office address: 266 - 268 Nam Ky Khoi Nghia, Xuan Hoa Ward, HCMC
Điện thoại: (028) 38 469 516
Telephone: (028) 38 469 516



Nội dung công bố thông tin:

- Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 của SACOMBANK tổ chức ngày 22/4/2026 (tài liệu đính kèm).
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 của SACOMBANK tổ chức ngày 22/4/2026 (tài liệu đính kèm).
- 10 tờ trình đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025.
 - Tờ trình số 30/2026/TT-HĐQT ngày 31/3/2026 v/v thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính 2025 đã kiểm toán
 - Tờ trình số 31/2026/TT-HĐQT ngày 31/3/2026 v/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2026

- Tờ trình số 32/2026/TT-HĐQT ngày 31/3/2026 v/v thù lao của HĐQT, BKS năm tài chính 2026
- Tờ trình số 29/2026/TT-HĐQT ngày 31/3/2026 v/v chọn tổ chức kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2027
- Tờ trình số 24/2026/TT-HĐQT ngày 18/3/2026 v/v thay đổi địa chỉ trụ sở chính của SACOMBANK
- Tờ trình số 41/2026/TT-HĐQT ngày 20/4/2026 v/v thay đổi tên Ngân hàng
- Tờ trình số 27/2026/TT-HĐQT ngày 18/3/2026 v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các văn bản quản trị
- Tờ trình số 43/2026/TT-HĐQT ngày 20/4/2026 v/v sửa đổi, bổ sung phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm
- Tờ trình số 33/2026/TT-HĐQT ngày 31/3/2026 v/v miễn nhiệm thành viên HĐQT
- Tờ trình số 44/2026/TT-HĐQT ngày 21/4/2026 bầu bổ sung TV. HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026

Content of information disclosure:

1. *Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025 of SACOMBANK held on April 22, 2026 (attached file).*
2. *Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025 of SACOMBANK held on April 22, 2026 (attached file).*
3. *10 Proposals were approved at the Annual General Meeting for FY2025, including:*
 - *Proposal No. 30/2026/TT-HĐQT dated March 31, 2026 regarding the approval of the separate and consolidated audited financial statements for FY2025;*
 - *Proposal No. 31/2026/TT-HĐQT dated March 31, 2026 regarding the approval of the profit distribution plan for FY2025 and the profit distribution plan for FY2026;*
 - *Proposal No. 32/2026/TT-HĐQT dated March 31, 2026 regarding the remuneration of the Board of Directors and the Supervisory Board for FY2026;*
 - *Proposal No. 29/2026/TT-HĐQT dated March 31, 2026 regarding the selection of an independent auditing firm for FY2027;*
 - *Proposal No. 24/2026/TT-HĐQT dated March 18, 2026 regarding the change of SACOMBANK's head office address;*

- *Proposal No. 41/2026/TT-HĐQT dated April 20, 2026 regarding the change of the Bank's name;*
- *Proposal No. 27/2026/TT-HĐQT dated March 18, 2026 regarding amendments and supplements to the Charter and governance documents;*
- *Proposal No. 43/2026/TT-HĐQT dated April 20, 2026 regarding amendments and supplements to the proposed remedial plan in case of early intervention;*
- *Proposal No. 33/2026/TT-HĐQT dated March 31, 2026 regarding the dismissal of a member of the Board of Directors;*
- *Proposal No. 44/2026/TT-HĐQT dated April 21, 2026 regarding the additional election of a member of the Board of Directors for the 2022–2026 term.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của SACOMBANK vào ngày 23/4/2026 tại đường dẫn <https://www.SACOMBANK.com.vn/trang-chu/nha-dau-tu.html>

This information was disclosed on SACOMBANK's official website on April 23, 2026, at the following link: <https://www.sacombank.com.vn/en/home/investor.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we shall bear full responsibility before the law for the contents of the disclosed information.

Trân trọng.
Sincerely.

Tài liệu đính kèm / Attachments:

- NQ 01 của ĐHĐCĐ / *Res. No. 01 of AGM*
- Biên bản họp ĐHĐCĐ / *Minutes of AGM*
- 10 TT đính kèm / *10 attached proposals*

Nơi nhận / Recipients:

- Như trên / *As above;*

Lưu P.TT&QTTH
Archived at CBM Dept.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
AUTHORIZED PERSON FOR
INFORMATION DISCLOSURE**



NGUYỄN THỊ KIỀU ANH

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Luật Các tổ chức tín dụng và Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK);
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 của SACOMBANK được tổ chức vào ngày 22/4/2026 tại Khách sạn Sài Gòn – Phú Thọ, số 17A Trần Phú, Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo số 28/2026/BC – HĐQT ngày 31/03/2026 của Hội đồng quản trị (HĐQT) về Kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng năm 2026.

ĐHĐCĐ ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025 của SACOMBANK với các chỉ tiêu tài chính trọng yếu dưới đây:

1. Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2025:	917.120 tỷ đồng.
2. Tổng nguồn vốn huy động tại thời điểm 31/12/2025:	836.379 tỷ đồng.
3. Tổng dư nợ tín dụng tại thời điểm 31/12/2025:	626.392 tỷ đồng.
4. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31/12/2025:	5,09%.
5. Lợi nhuận trước thuế năm 2025:	7.628 tỷ đồng.
6. Các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn:	Đảm bảo theo quy định.

ĐHĐCĐ thống nhất giao cho HĐQT chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026, với các chỉ tiêu tài chính trọng yếu như sau:

1. Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2026:	1.010.300 tỷ đồng.
2. Tổng nguồn vốn huy động tại thời điểm 31/12/2026:	921.300 tỷ đồng và được điều hành linh hoạt, phù hợp với tăng trưởng tín dụng trong thực tế.
3. Tổng dư nợ tín dụng tại thời điểm 31/12/2026:	699.400 tỷ đồng hoặc theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN cấp.
4. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31/12/2026:	Dưới 4,5%.
5. Lợi nhuận trước thuế năm 2026:	8.100 tỷ đồng.
6. Các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn:	Đảm bảo theo quy định

Giao HĐQT điều chỉnh các mục tiêu tăng trưởng huy động và cho vay phù hợp với hạn mức tăng trưởng tín dụng phân bổ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo số 06/2026/BC – BKS ngày 31/03/2026 của Ban kiểm soát (BKS) về Kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng năm 2026.

Điều 3. Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 30/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về việc Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính 2025 đã kiểm toán.

Điều 4. Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình 31/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2026.



- Điều 5.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 32/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về Thù lao của HĐQT và BKS năm tài chính 2026.
- Điều 6.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 29/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm tài chính 2027.
- Điều 7.** Không thông qua nội dung Tờ trình số 42/2026/TT-HĐQT ngày 20/04/2026 của HĐQT về việc thông qua một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Điều 8.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 43/2026/TT-HĐQT ngày 20/04/2026 của HĐQT về việc điều chỉnh Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.
- Điều 9.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 24/2026/TT-HĐQT ngày 18/03/2026 của HĐQT về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.
- Điều 10.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 41/2026/TT-HĐQT ngày 20/04/2026 của HĐQT về việc thay đổi tên Ngân hàng.
- Điều 11.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 27/2026/TT-HĐQT ngày 18/03/2026 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các văn bản quản trị.
- Điều 12.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 33/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm.
- Điều 13.** Thông qua toàn bộ nội dung Tờ trình số 44/2026/TT-HĐQT ngày 21/04/2026 của HĐQT về việc Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị SACOMBANK nhiệm kỳ 2022 - 2026, cụ thể: Ông NGUYỄN ĐỨC THỤY đã trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026.
- Điều 14. Hiệu lực và trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết**
- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 biểu quyết thông qua và có hiệu lực từ ngày ký.
 - Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG #
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
SÀI GÒN
THƯƠNG TÍN
DUYNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- ĐHCĐ năm tài chính 2025: "để báo cáo";
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH: "để triển khai thực hiện".
- P.TT&QTTH: "để CBTT theo quy định".

Sao kính gửi:

NHNN; UBCKNN; Sở GD&ĐT; TCT LK&BTCK VN: "để báo cáo".

Lưu VP.QT.

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Tên đơn vị: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK).
- Địa chỉ trụ sở chính: 266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số Doanh nghiệp 0301103908.
- Thời gian bắt đầu Hội nghị: 09 giờ 00 phút ngày 22 tháng 04 năm 2026.
- Hình thức tổ chức: Hội nghị trực tiếp (theo Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐQT ngày 23/02/2026 V/v công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025).
- Địa điểm: Khách sạn Sài Gòn – Phú Thọ, số 17A Trần Phú, Phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

A. NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC ĐẠI HỘI:

I. Tuyên bố lý do:

Ban tổ chức ĐHĐCĐ (gọi tắt là Đại hội) tuyên bố lý do tổ chức phiên họp: Theo quy định của pháp luật và Điều lệ SACOMBANK, Hội đồng quản trị (HĐQT) SACOMBANK triệu tập phiên họp ĐHĐCĐ thường niên để báo cáo với Quý vị cổ đông về kết quả hoạt động của SACOMBANK trong năm tài chính 2025, kế hoạch hoạt động năm tài chính 2026 cũng như đưa ra một số định hướng liên quan đến hoạt động của SACOMBANK trong thời gian tới.



II. Thành phần tham dự:

Căn cứ danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh cung cấp, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 của SACOMBANK được tổ chức theo hình thức Hội nghị trực tiếp với số lượng cổ đông được triệu tập là 66.402 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.885.215.716 (Một tỷ, tám trăm tám mươi lăm triệu, hai trăm mười lăm nghìn, bảy trăm mười sáu) cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với tổng số vốn điều lệ của SACOMBANK là 18.852.157.160.000 đồng (Mười tám nghìn, tám trăm năm mươi hai tỷ, một trăm năm mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng). Thành phần tham dự phiên họp như sau:

➤ Đại diện Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

- Ông Đỗ Xuân Trung Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2.
- Ông Hoàng Duy Chinh Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 4.
- Ông Lê Tấn Thanh Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý, giám sát 2, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2.

➤ Đại diện Công ty Quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC):

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng Chức vụ: Thành viên Hội đồng thành viên. 
- Ông Đặng Đình Thích Chức vụ: Quyền Tổng giám đốc. 

➤ Đại diện Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:

- Bà Đỗ Thị Phương Lan Chức vụ: Trưởng phòng tổng hợp cơ quan đại diện Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại TP.HCM.

➤ Đại diện Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh:

- Bà Nguyễn Nam Anh Chức vụ: Giám đốc phòng Quản lý niêm yết.

➤ Đại diện Lãnh đạo SACOMBANK:

- Ông DƯƠNG CÔNG MINH Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông TRẦN MINH TRIẾT Trưởng Ban kiểm soát.
- Ông NGUYỄN ĐỨC THỤY Tổng giám đốc.

Cùng Quý vị cổ đông SACOMBANK, Quý vị cán bộ, chuyên viên các Cơ quan quản lý nhà nước, Lãnh đạo đơn vị kiểm toán độc lập, Quý vị phóng viên, biên tập viên của các Cơ quan truyền thông, báo chí cả nước và Ban lãnh đạo SACOMBANK.

III. Báo cáo kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội:

Ông TRẦN MINH TRIẾT – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội với các nội dung như sau:

- Tại thời điểm lúc 09 giờ 01 phút ngày 22/4/2026 đã có 135 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, sở hữu và đại diện sở hữu cho 1.519.498.060 cổ phần có quyền biểu quyết đăng ký tham dự Đại hội, chiếm 80,6008% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của SACOMBANK.
- Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự Đại hội đã tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ SACOMBANK.
- Theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 32 của Điều lệ SACOMBANK, phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 của SACOMBANK đã đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

IV. Thành phần Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký Đại hội:

✦ Thành phần Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông DƯƠNG CÔNG MINH - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa.
- Ông PHAN ĐÌNH TUỆ - Thành viên HĐQT: Thành viên.
- Ông TRẦN MINH TRIẾT - Trưởng Ban kiểm soát: Thành viên.

✦ Thành phần Ban thư ký gồm:

- Ông LÊ ĐỨC THỊNH - Phó Tổng giám đốc: Trưởng ban.
- Ông LƯU QUANG HUYNH - Trưởng phòng Quản trị Tài chính: Thành viên.
- Ông NGUYỄN VĂN TRINH - Trưởng phòng Pháp chế: Thành viên.

V. Thông qua Nội dung và chương trình làm việc; Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và Tờ trình đề cử thành phần Ban kiểm phiếu tại Đại hội:

Thừa ủy quyền của Đoàn Chủ tịch, Ông HÀ VĂN TRUNG – Phó Tổng giám đốc thường trực trình bày các vấn đề sau:

- Nội dung và chương trình làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025.
- Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.
- Tờ trình đề cử thành phần Ban kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025.

Sau khi trình bày các nội dung nêu trên, Ông **HÀ VĂN TRUNG** – Phó Tổng giám đốc thường trực đã hướng dẫn cách thức biểu quyết và tiến hành lấy biểu quyết của cổ đông, ĐHĐCĐ đã tiến hành biểu quyết và thống nhất thông qua 03 vấn đề nêu trên với kết quả biểu quyết theo tỷ lệ % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cụ thể như sau:

1. Thông qua Nội dung và chương trình làm việc tại Đại hội:

- Tán thành:	1.538.351.561	phiếu,	chiếm	100,0000%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không tham gia biểu quyết:	0	phiếu,	chiếm	0%

2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín:

- Tán thành:	1.538.494.456	phiếu,	chiếm	100,0000%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không tham gia biểu quyết:	0	phiếu,	chiếm	0%

3. Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu tại Đại hội:

- Tán thành:	1.538.494.456	phiếu,	chiếm	100,0000%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không tham gia biểu quyết:	0	phiếu,	chiếm	0%

ĐHĐCĐ thông qua thành phần Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm các Ông, Bà có tên dưới đây:

1. Ông ĐÀO NGUYỄN VŨ	- Phó Tổng giám đốc	- Trưởng ban
2. Ông HỒ DOÃN CƯỜNG	- Phó Tổng giám đốc	- Thành viên
	kiêm Chánh Văn phòng Quản trị	
3. Bà NGUYỄN THỊ THÁI HÂN	- Trưởng Kiểm toán nội bộ	- Thành viên
4. Ông ĐỖ ĐỨC HƯNG	- Trưởng phòng Quản lý rủi ro	- Thành viên
5. Ông GIẢ QUỐC BẢO	- Trưởng phòng Phát triển ứng dụng	- Thành viên

VI. Phát biểu khai mạc Đại hội:

Ông **DƯƠNG CÔNG MINH** – Chủ tịch HĐQT SACOMBANK phát biểu khai mạc Đại hội.

B. CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI:

I. Trình bày nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội (nội dung các Báo cáo và Tờ trình đính kèm tài liệu Đại hội):


1. Ông PHAN ĐÌNH TUỆ – Thành viên HĐQT trình bày:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng năm 2026.

- Tờ trình về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.
 - Tờ trình về việc thay đổi tên Ngân hàng.
 - Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các văn bản quản trị.
 - Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026.
 - Tờ trình về việc bổ sung thành viên HĐQT SACOMBANK nhiệm kỳ 2022 - 2026.
2. Ông **TRẦN MINH TRIẾT** – Trưởng Ban kiểm soát trình bày:
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026.
 - Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm tài chính 2027.
 - Tờ trình về việc thông qua số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
 - Tờ trình về việc điều chỉnh Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.
3. Ông **HÀ VĂN TRUNG** – Phó Tổng giám đốc thường trực trình bày:
- Tờ trình về việc Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính 2025 đã kiểm toán.
 - Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2026.
 - Tờ trình về Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2026.

II. Thảo luận tại Đại hội:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã đánh giá cao công tác quản trị điều hành của Ban lãnh đạo và ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh của SACOMBANK trong những năm gần đây. Tổng cộng có 35 phiếu đặt câu hỏi, tập trung vào những vấn đề sau:

1. Về sở hữu cổ phần, thù lao của HĐQT và phân phối lợi nhuận: Tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài và cổ đông lớn; Thù lao của HĐQT trong năm 2025; Kế hoạch chi trả cổ tức; Kế hoạch tăng vốn điều lệ.
2. Về việc thực hiện Đề án tái cơ cấu: Tập trung vào quá trình thực hiện Đề án, kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu; Tiến độ và dự kiến phương án xử lý các khoản vay đảm bảo bằng cổ phiếu STB.
3. Về nợ xấu và trích lập dự phòng: Nguyên nhân nợ xấu tăng mạnh trong năm 2025 và khả năng thu hồi; Tỷ lệ nợ xấu thực chất nếu bao gồm các khoản tiềm ẩn rủi ro; Ảnh hưởng của việc trích lập dự phòng rủi ro trong 1 – 2 năm tới đến lợi nhuận.
4. Về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026: Diễn biến tỷ lệ NIM năm 2025 và kế hoạch trong thời gian tới; Kế hoạch cải thiện CIR; Nguyên nhân kế hoạch lợi nhuận năm 2026 tăng thấp trong khi năm 2025 đã trích dự phòng ở mức cao; Định hướng tăng trưởng tín dụng năm 2026; Cập nhật kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2026.
5. Về định hướng hoạt động thời gian tới: Lý do đổi tên Ngân hàng; Sự gắn kết về công tác an sinh xã hội với chiến lược kinh doanh; Chiến lược phát triển trong giai đoạn mới. 

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ban Lãnh đạo Ngân hàng đã phản hồi các ý kiến tại Đại hội như sau:


1. Về sở hữu cổ phần, thù lao của HĐQT và phân phối lợi nhuận:

- Về tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài: Đến 31/12/2025 là 14,81%, đến thời điểm chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ (16/03/2026) là 13,64%. Hiện SACOMBANK không có cổ đông lớn. Đối với nhóm cổ đông sở hữu từ 1% Vốn điều lệ trở lên, tại Phụ lục 3 của Báo cáo HĐQT cũng đã thông tin đến cổ đông.
- Về thù lao HĐQT: Theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 của ĐHĐCĐ thì quỹ thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2025 được trích với tỷ lệ 0,7% lợi nhuận trước thuế hợp nhất của năm tài chính 2025. Theo đó, ngân sách dự kiến là 102,55 tỷ đồng. Với kết quả lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 là 7.628 tỷ đồng thì quỹ thù lao là 53 tỷ đồng. Số thực chi trong năm 2025 là 53 tỷ.

2. Về việc thực hiện Đề án tái cơ cấu:

- Về kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu: Trong những năm qua, SACOMBANK đã quyết liệt triển khai rất nhiều biện pháp để hoàn thành các yêu cầu của Đề án, đến nay đã hoàn tất xử lý tất cả các tồn đọng tài chính và trích lập đủ 100% dự phòng. Vấn đề quan trọng nhất còn lại là việc xử lý cổ phiếu của ông Trần Bê, tuy nhiên điều này cần phải được NHNN phê duyệt mới có thể triển khai được. HĐQT sẽ nỗ lực làm việc với các cơ quan để Phương án xử lý được phê duyệt và Ngân hàng có thể sớm hoàn thành Đề án.
- Về Phương án xử lý cổ phiếu của Ông Trần Bê: Đây là vấn đề rất phức tạp và cần phải có sự chấp thuận của NHNN. SACOMBANK cũng đã nghiên cứu và trình phương án khả thi và phù hợp quy định pháp luật. Năm 2026, HĐQT sẽ tiếp tục làm việc với NHNN để sớm thông qua Phương án xử lý. Trường hợp năm 2026 chưa xử lý được thì có thể kéo dài trong vài năm tới.

3. Về nợ xấu và trích lập dự phòng:

- Về nguyên nhân nợ xấu năm 2025 tăng mạnh: Do tác động của bất ổn kinh tế vĩ mô và chính sách thuế quan nên nhóm khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ đã gặp phải những thách thức đáng kể trong kinh doanh. Đối với những khách hàng đang gặp khó khăn tạm thời, hiện chưa có cơ chế pháp lý cho phép cơ cấu lại thời hạn trả nợ mà vẫn giữ nguyên nhóm nợ. Bên cạnh đó, thời gian xử lý các vụ kiện và thi hành bản án của các cơ quan chức năng vẫn còn kéo dài do khối lượng hồ sơ tồn đọng quá lớn.
- Về khả năng thu hồi: Phần lớn các khoản nợ xấu của Ngân hàng đều có tài sản bảo đảm đủ bù đắp toàn bộ nghĩa vụ nợ của khách hàng, do đó khả năng thu hồi vốn được đánh giá cao. Tuy nhiên, tiến độ xử lý còn kéo dài do phần lớn tài sản bảo đảm là bất động sản. Năm 2026, Ngân hàng sẽ tập trung nguồn lực cao nhất để giảm mạnh tỷ lệ nợ xấu và tài sản không sinh lời.
- Về trích lập dự phòng: Trong ngắn hạn, chi phí dự phòng có thể tiếp tục duy trì ở mức cao nhằm phù hợp với chiến lược quản trị rủi ro thận trọng, gia tăng nguồn lực đảm bảo an toàn tài chính và giúp Ngân hàng chủ động phòng vệ trước các biến động, rủi ro bất ngờ. Tuy nhiên, SACOMBANK dự kiến sẽ tập trung nâng cao chất lượng tài sản, qua đó giảm dần mức trích dự phòng để đạt mục tiêu tăng trưởng mạnh mẽ về lợi nhuận. 



4. Về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026:

- Về tỷ lệ NIM: Năm 2025, thu lãi thuần đạt gần 27 ngàn tỷ, tăng 9% so với năm trước, trong khi tài sản có sinh lãi tăng 19%. Do đó, NIM giảm 0,31% so năm trước, bình quân cả năm ở mức 3,27%. Trong khi đó, NIM toàn ngành giảm 1,27% với 23/27 ngân hàng giảm, ở mức bình quân là 2,93%. Năm 2026, SACOMBANK đặt mục tiêu quản trị NIM ở mức 3,4%. Đây là vấn đề khá thách thức trong bối cảnh thị trường kém thuận lợi như hiện nay.
- Về tỷ lệ CIR: Trước đây CIR của SACOMBANK ở mức cao so với thị trường do Ngân hàng đi theo định hướng bán lẻ, đòi hỏi lực lượng nhân sự lớn. Theo định hướng tái cấu trúc sắp tới, HĐQT đã xác định sẽ tập trung kéo giảm CIR. Năm 2025, Tổng thu nhập thuần đạt hơn 32 ngàn tỷ đồng, tăng trưởng 12% trong khi chi phí hoạt động là 13 ngàn tỷ đồng, giảm 7%, kéo tỷ lệ CIR xuống mức 40,7%, giảm 8,1% so với năm trước. Định hướng năm 2026, SACOMBANK đặt mục tiêu kéo giảm CIR về mức dưới 38%. Trong các năm tới sẽ tập trung kéo giảm về mức 28%, thấp hơn trung bình ngành hiện là 31%.
- Về kế hoạch lợi nhuận năm 2026: Mục tiêu ở mức 8.100 tương ứng mức tăng trưởng 6,2%, chủ yếu bắt nguồn từ chiến lược gia tăng bộ đệm dự phòng nhằm chủ động trong xử lý nợ xấu và tạo nền tảng ứng phó trong bối cảnh rủi ro thị trường gia tăng. Thay vì chạy theo con số tăng trưởng nóng trong ngắn hạn, SACOMBANK lựa chọn phương án ưu tiên trích lập dự phòng rủi ro nhằm nâng cao tỷ lệ bao phủ nợ xấu, tạo nền tảng tài chính vững chắc trước những biến động khó lường của thị trường. Việc này không chỉ giúp tối ưu hóa chất lượng tài sản mà còn đảm bảo sự phát triển bền vững và khả năng chống chịu rủi ro trong dài hạn.
- Về kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1: Tổng tài sản đạt 861 ngàn tỷ đồng, giảm 57 ngàn tỷ đồng; Tổng huy động đạt 776 ngàn tỷ đồng, giảm 60 ngàn tỷ đồng. Trong đó, huy động thị trường 1 giảm 18 ngàn tỷ đồng; Dư nợ tín dụng đạt gần 627 ngàn tỷ đồng, tăng nhẹ 567 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế quý 1 đạt 3.572 tỷ đồng tương đương 44% kế hoạch.

5. Về định hướng hoạt động thời gian tới:

- Lý do đổi tên Ngân hàng: “Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín” là tên gọi từ khi thành lập đến nay. Tuy nhiên, trong xu thế chuyển đổi và cải tiến mạnh mẽ, việc thay đổi tên gọi sẽ xác lập bước ngoặt trọng đại, thể hiện chiến lược và định hướng phát triển mới, nâng tầm vị thế và hình ảnh của SACOMBANK.
- Sự gắn kết về công tác an sinh xã hội với chiến lược kinh doanh: SACOMBANK xác định các hoạt động an sinh xã hội, tài trợ cộng đồng không chỉ là trách nhiệm cộng đồng, mà còn là một phần trong chiến lược phát triển bền vững, gắn trực tiếp với mô hình kinh doanh và định vị thương hiệu của Ngân hàng. Điều này giúp Ngân hàng vừa thực hiện trách nhiệm xã hội, vừa phát triển các hoạt động kinh doanh.
- Chiến lược phát triển trong giai đoạn mới: Mục tiêu hướng đến năm 2030 của SACOMBANK là Top 5 về Lợi nhuận - Top 4 về Quy mô - Top 3 về CIR trong hệ thống ngân hàng thương mại cổ phần, thông qua: (i) Tăng trưởng quy mô bền vững, tối ưu bảng cân đối và gia tăng hiệu quả hoạt động; (ii) Phát triển hệ khách hàng dựa trên kênh phân phối đa dạng, sản phẩm hiện đại và dịch vụ dẫn đầu; (iii) Tối ưu vận hành, tăng cường quản trị rủi ro theo định hướng Kỳ cương -

Chuẩn mực; (iv) Phát triển và ứng dụng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển văn hóa doanh nghiệp là nền tảng cốt lõi để tăng trưởng bền vững.

Đối với các câu hỏi chưa được trả lời kịp thời tại Đại hội, Ban thư ký sẽ tổng hợp và trình HĐQT phản hồi đến cổ đông trong thời hạn sớm nhất.

III. Bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình:

Dưới sự hướng dẫn của Ông ĐÀO NGUYỄN VŨ – Trưởng Ban kiểm phiếu, ĐHĐCĐ đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết đối với nội dung 02 Báo cáo và 11 Tờ trình trình ĐHĐCĐ thông qua.

Kết quả biểu quyết:

1. ĐHĐCĐ đã thông qua Báo cáo số 28/2026/BC-HĐQT ngày 31/03/2026 của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng năm 2026, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	885.008.537	phiếu,	chiếm	57,5226%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	649.490.021	phiếu,	chiếm	42,2147%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2627%


Kết quả: Thông qua.

ĐHĐCĐ ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025 của SACOMBANK với các chỉ tiêu tài chính trọng yếu dưới đây:

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2025:	917.120 tỷ đồng.
- Tổng nguồn vốn huy động tại thời điểm 31/12/2025:	836.379 tỷ đồng.
- Tổng dư nợ tín dụng tại thời điểm 31/12/2025:	626.392 tỷ đồng.
- Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31/12/2025:	5,09%.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2025:	7.628 tỷ đồng.
- Các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn:	Đảm bảo theo quy định.

ĐHĐCĐ thống nhất giao cho HĐQT chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu tài chính trọng yếu như sau:

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2026:	1.010.300 tỷ đồng.
- Tổng nguồn vốn huy động tại thời điểm 31/12/2026:	921.300 tỷ đồng.
và được điều hành linh hoạt, phù hợp với tăng trưởng tín dụng trong thực tế.	
- Tổng dư nợ tín dụng tại thời điểm 31/12/2026:	699.400 tỷ đồng.
hoặc theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được NHNN cấp.	
- Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31/12/2026:	Dưới 4,5%.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2026:	8.100 tỷ đồng.
- Các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn:	Đảm bảo theo quy định.

Giao Hội đồng quản trị điều chỉnh các mục tiêu tăng trưởng huy động và cho vay phù hợp với hạn mức tăng trưởng tín dụng phân bổ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 



2. ĐHĐCĐ đã thông qua Báo cáo số 06/2026/BC-BKS ngày 31/03/2026 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2025 và Định hướng năm 2026, định hướng hoạt động năm 2025, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	885.008.737	phiếu,	chiếm	57,5226%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	649.489.821	phiếu,	chiếm	42,2147%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2627%

Kết quả: Thông qua.

3. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 30/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về việc Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính 2025 đã kiểm toán, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	884.971.968	phiếu,	chiếm	57,5202%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	649.526.590	phiếu,	chiếm	42,2171%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2627%

Kết quả: Thông qua.

4. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình 31/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2026, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	884.964.931	phiếu,	chiếm	57,5198%
- Không tán thành:	6.936	phiếu,	chiếm	0,0004%
- Không có ý kiến:	649.526.691	phiếu,	chiếm	42,2171%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2627%

Kết quả: Thông qua.

5. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 32/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về Thủ lao của HĐQT, BKS năm tài chính 2026, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	884.772.467	phiếu,	chiếm	57,5073%
- Không tán thành:	1.300	phiếu,	chiếm	0,0001%
- Không có ý kiến:	649.724.791	phiếu,	chiếm	42,2300%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2626%

Kết quả: Thông qua.

6. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình 29/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm tài chính 2027, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	873.401.368	phiếu,	chiếm	56,7682%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	661.097.190	phiếu,	chiếm	42,9691%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2627%

Kết quả: Thông qua.

7. ĐHĐCĐ không thông qua Tờ trình số 42/2026/TT-HĐQT ngày 20/04/2026 của HĐQT về việc thông qua một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	834.101.996	phiếu,	chiếm	54,2139%
- Không tán thành:	30.564.426	phiếu,	chiếm	1,9866%
- Không có ý kiến:	669.714.136	phiếu,	chiếm	43,5292%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2626%

Kết quả: Không thông qua.

8. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 43/2026/TT-HĐQT ngày 20/04/2026 của HĐQT về việc điều chỉnh Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	863.099.411	phiếu,	chiếm	56,0986%
- Không tán thành:	21.397.090	phiếu,	chiếm	1,3907%
- Không có ý kiến:	649.884.057	phiếu,	chiếm	42,2403%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2627%

Kết quả: Thông qua.

9. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 24/2026/TT-HĐQT ngày 18/03/2026 của HĐQT về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	866.263.733	phiếu,	chiếm	56,3043%
- Không tán thành:	18.400.590	phiếu,	chiếm	1,1960%
- Không có ý kiến:	649.716.235	phiếu,	chiếm	42,2294%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2626%

Kết quả: Thông qua.

10. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 41/2026/TT-HĐQT ngày 20/04/2026 của HĐQT về việc thay đổi tên Ngân hàng, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	866.169.832	phiếu,	chiếm	56,2982%
- Không tán thành:	18.497.991	phiếu,	chiếm	1,2023%
- Không có ý kiến:	649.712.735	phiếu,	chiếm	42,2292%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2626%

Kết quả: Thông qua.

11. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 27/2026/TT-HĐQT ngày 18/03/2026 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các văn bản quản trị, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	883.435.918	phiếu,	chiếm	57,4204%
- Không tán thành:	50.640	phiếu,	chiếm	0,0033%
- Không có ý kiến:	650.894.000	phiếu,	chiếm	42,3060%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2626%

Kết quả: Thông qua.





12. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 33/2026/TT-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, với số phiếu biểu quyết như sau:

- Tán thành:	884.618.728	phiếu,	chiếm	57,4973%
- Không tán thành:	0	phiếu,	chiếm	0%
- Không có ý kiến:	649.761.830	phiếu,	chiếm	42,2324%
- Không tham gia biểu quyết:	4.041.602	phiếu,	chiếm	0,2626%

Kết quả: Thông qua.

13. ĐHĐCĐ đã thông qua Tờ trình số 44/2026/TT-HĐQT ngày 21/04/2026 của HĐQT về việc Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị SACOMBANK nhiệm kỳ 2022 - 2026, với số phiếu biểu quyết như sau:

Tổng số quyền bầu cho ứng viên: 1.417.703.506 quyền, chiếm 92,1460% tổng số quyền bầu tham dự ĐHĐCĐ.

Kết quả: Trúng cử.

ĐHĐCĐ thống nhất bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông NGUYỄN ĐỨC THỤY.

IV. Thông qua Biên bản Đại hội:

1. Ông LÊ ĐỨC THỊNH – Trưởng Ban thư ký của Đại hội trình bày nội dung Biên bản của Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông thông qua Biên bản của Đại hội.
2. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thống nhất 100,0000% thông qua nội dung Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 của SACOMBANK.

ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 đã kết thúc vào lúc 12 giờ 40 phút cùng ngày.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

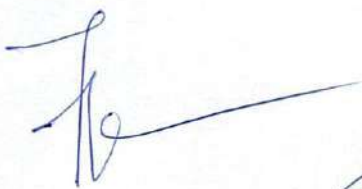



PHAN ĐÌNH TUỆ


DƯƠNG CÔNG MINH


TRẦN MINH TRIẾT

Ban Thư ký


LƯU QUANG HUYNH


LÊ ĐỨC THỊNH


NGUYỄN VĂN TRÌNH

TỜ TRÌNH

V/v Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK);
- Căn cứ tình hình thực tế,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Ngân hàng/SACOMBANK) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của SACOMBANK, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết

Địa điểm đặt trụ sở chính của SACOMBANK hiện tại không nằm trong vùng lõi của Trung tâm Tài chính Quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy để phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng, tăng độ nhận diện thương hiệu của SACOMBANK trong giai đoạn phát triển mới, việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của SACOMBANK là cần thiết.

2. Đề xuất

Từ những cơ sở nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, cụ thể như sau:

- Chuyển địa điểm trụ sở chính hiện tại của SACOMBANK ở số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh đến địa điểm khác trên lãnh thổ Việt Nam – phù hợp với định hướng phát triển Ngân hàng trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.
- Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị SACOMBANK toàn quyền quyết định các nội dung liên quan sau:
 - Quyết định vị trí cụ thể để đặt trụ sở chính của SACOMBANK, đảm bảo đầy đủ điều kiện hoạt động an toàn, theo quy định của Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của SACOMBANK.


- Thực hiện thủ tục sửa đổi giấy phép hoạt động và các giấy tờ pháp lý khác phù hợp với nội dung về việc thay đổi địa điểm trụ sở nêu trên.

Trân trọng kính trình Đại hội!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận: 

- ĐHCĐ năm tài chính 2025: "để thông qua"

Lưu VP.QT

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các văn bản quản trị

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ SACOMBANK,

Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK) và các văn bản quản trị của SACOMBANK đã được Hội đồng quản trị trình và cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024, Quyết định số 01/2024/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024, Quyết định số 02/2024/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024, Quyết định số 01/2025/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025.

Tuy nhiên, để cập nhật kịp thời một số nội dung phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành và thực tế quản trị của SACOMBANK, Hội đồng quản trị SACOMBANK trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các văn bản quản trị của SACOMBANK (đính kèm), cụ thể như sau:

1. Đối với Điều lệ SACOMBANK

- Chấp thuận sửa đổi, bổ sung Điều lệ SACOMBANK theo phụ lục 01 đính kèm.
- Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện Điều lệ mới theo các nội dung sửa đổi, bổ sung được Đại hội thông qua, Người đại diện theo pháp luật ký ban hành và gửi các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định.

2. Đối với Quy chế nội bộ về quản trị SACOMBANK, Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị

- Chấp thuận sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị SACOMBANK, Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm.
- Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện Quy chế nội bộ về quản trị SACOMBANK mới, Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị mới theo các nội dung sửa

đổi, bổ sung được Đại hội thông qua, Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành và triển khai thực hiện theo quy định.

- c) Trường hợp phát sinh các nội dung phải điều chỉnh kịp thời theo quy định pháp luật, các kiến nghị/yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, giao cho Hội đồng quản trị SACOMBANK quyết định việc sửa đổi, bổ sung nội dung các Quy chế, Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành và triển khai thực hiện theo quy định.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận: 

- ĐHCĐ năm tài chính 2025: "để thông qua"

Lưu VPQT.

PHỤ LỤC 01

APPENDIX 01

NHỮNG NỘI DUNG THAY ĐỔI SO VỚI ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH
CHANGES IN COMPARISON WITH THE CURRENT CHARTER

(Đính kèm Tờ trình số: 27/2026/TT-HĐQT ngày 18/03/2026 của Hội đồng quản trị)

(Attached to Proposal No. 27/2026/TT-HDQT dated 18/03/2026 by the Board of Directors)

Stt No.	Điều khoản Provisions	Điều lệ hiện hành Current Charter	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
1.	Điều 1. Định nghĩa <i>Article 1. Definitions</i>			
	Sửa đổi Điểm s khoản 1 <i>Amendment to Point s Clause 1</i>	<p>“Người quản lý Ngân hàng” bao gồm Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với yêu cầu của pháp luật và quy định của NHNN.</p> <p><i>“Bank managers” include the Chairman, other members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer, and other managerial positions as defined by the Board of Directors in compliance with the requirements of law and the regulations of the State Bank of Vietnam.</i></p>	<p>“Người quản lý Ngân hàng” bao gồm Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.</p> <p><i>“Bank’s Managers” include Chairman, members of the Board of Directors, and Chief Executive Officer.</i></p>	<p>Phù hợp với Điều Luật các TCTD và nhu cầu quản trị</p> <p><i>To be in accordance with the Law on Credit Institutions and governance needs.</i></p>
2.	Điều 2. Thông tin của SACOMBANK <i>Article 2. Information about SACOMBANK</i>			

Stt No.	Điều khoản Provisions	Điều lệ hiện hành Current Charter	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
	Sửa đổi đoạn đầu Khoản 2 <i>Amendment to the opening paragraph of Clause 2</i>	<p><u>Người đại diện theo pháp luật của Sacombank là Tổng giám đốc Sacombank. Tổng giám đốc Sacombank là người đại diện cho Sacombank thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Sacombank, đại diện cho Sacombank với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</u></p> <p><i>The legal representative of Sacombank is the Chief Executive Officer of Sacombank. The Chief Executive Officer represents Sacombank in exercising rights and obligations arising from Sacombank's transactions, represents Sacombank as the petitioner in civil matters, as plaintiff, defendant, or interested party before Arbitration, Courts, and in other rights and obligations as prescribed by law.</i></p>	<p>SACOMBANK có một (01) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc. Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện thay đổi người đại diện theo pháp luật theo một trong hai chức danh này trong từng thời kỳ.</p> <p><i>SACOMBANK has one (01) legal representative who may be either the Chairman of the Board of Directors or the Chief Executive Officer. The Board of Directors shall decide and implement the change of legal representative between these two positions as from time to time.</i></p>	<p>Phù hợp với Điều Luật các TCTD và nhu cầu quản trị</p> <p><i>To be in accordance with the Law on Credit Institutions and governance needs.</i></p>
	Bổ sung nội dung vào khoản 3 <i>Supplementatio n of Clause 3</i>	<p>Chưa quy định</p> <p><i>Not provided</i></p>	<p><u>Trường hợp SACOMBANK thay đổi tên Ngân hàng và được NHNN VN chấp thuận, Tên Ngân hàng mới được NHNN VN chấp thuận được xem là sửa đổi bổ sung Điều khoản này.</u></p> <p><i>In the event that SACOMBANK changes its name and such change is approved by the State Bank of Vietnam, the new name approved by the State Bank of Vietnam shall be deemed an amendment and supplement to this</i></p>	<p>Phù hợp với GP do NHNN cấp và quy định pháp luật</p> <p><i>To be in accordance with the License issued by the SBV and the provisions of law</i></p>

Stt No.	Điều khoản Provisions	Điều lệ hiện hành Current Charter	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
			<u>Article.</u>	
	Điều chỉnh địa chỉ trụ sở chính <i>Amendment to the head office's address</i>	Trụ sở chính đặt tại: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, <u>Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh</u> <i>Head Office located at: 266 – 268 Nam Ky Khoi Nghia, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City</i>	Trụ sở chính đặt tại: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh <i>Head Office located at: 266 – 268 Nam Ky Khoi Nghia, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City</i>	Phù hợp với thực tế sau sắp xếp đơn vị hành chính tại Thành phố Hồ Chí Minh <i>To reflect practical circumstances following the administrative reorganization in Ho Chi Minh City</i>
	Bổ sung nội dung vào khoản 4 <i>Supplementatio n of Clause 4</i>	Chưa quy định <i>Not provided</i>	Trường hợp SACOMBANK thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính (bao gồm trường hợp thay đổi do điều chỉnh địa giới hành chính) và được NHNNVN chấp thuận hoặc quyết định sửa đổi bằng văn bản, Địa chỉ trụ sở chính theo văn bản của NHNNVN được xem là sửa đổi bổ sung Điều khoản này. <i>In case SACOMBANK changes its head office address (including change due to adjustment of administrative boundaries) and gets approved or decided by the State Bank of Vietnam in writing, the head office address stated in the document issued by the State Bank of Vietnam shall be considered as an amendment to and supplementation of this Clause.</i>	Phù hợp với GP do NHNN cấp và quy định pháp luật <i>To be in accordance with the License issued by the SBV and the provisions of law</i>

Stt No.	Điều khoản <i>Provisions</i>	Điều lệ hiện hành <i>Current Charter</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendments</i>	Lý do điều chỉnh <i>Reasons for amendments</i>
3.	<p>Điều 25. Quyền của Cổ đông phổ thông <i>Article 25. Rights of an ordinary Shareholder</i></p> <p>Sửa đổi bổ sung đoạn đầu điểm I khoản 1 <i>Amendment to and supplementation of the opening paragraph of Point I Clause 1</i></p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.</p> <p><u>Số lượng ứng cử viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hoặc nhóm cổ đông.</u></p> <p><i>A shareholder or groups of shareholders holding 05% or more of the total ordinary shares shall have the right to nominate candidates to the Board of Directors and the Supervisory Board.</i></p> <p><u>The number of candidates that a shareholder or group of shareholders is entitled to nominate shall depend on the proportion of shares held by such shareholder or group of shareholders.</u></p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu đủ 05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử <u>tối đa 01 ứng cử viên</u> vào Hội đồng quản trị và <u>01 ứng cử viên</u> vào Ban Kiểm soát; <u>mỗi 05% cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu tăng thêm được quyền đề cử thêm 01 ứng cử viên tương ứng nhưng tổng số ứng cử viên được đề cử không vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát cần bầu.</u></p> <p><i>A shareholder or group of shareholders holding at least 05% of the total voting shares may nominate up to 01 candidate to the Board of Directors and 01 candidate to the Supervisory Board; for each additional 05% of voting shares held, they may nominate 01 additional candidate, provided that the total number of candidates nominated does not exceed the number of members of the Board of Directors and Supervisory Board to be elected.</i></p>	<p>Xác định cụ thể số lượng ứng cử viên mà cổ đông được quyền đề cử tương ứng với số cổ phần sở hữu</p> <p><i>To specifically determine the number of candidates that a shareholder is entitled to nominate corresponding to the number of shares held</i></p>
4.	<p>Điều 26. Nghĩa vụ của cổ đông <i>Article 26. Obligations of shareholders</i></p> <p>Bổ sung một điểm vào khoản 1 <i>Supplementation of Clause 1 with one more point</i></p>	<p>Chưa quy định <i>Not provided</i></p>	<p>Đăng ký địa chỉ nhận thư, email và các thông tin liên lạc khác (nếu có); cập nhật khi có thay đổi để nhận các thông tin, tài liệu, thông báo từ SACOMBANK, bao gồm nhưng không giới hạn các thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và các tài liệu liên quan khác.</p> <p><i>Register mailing address, email, and other contact</i></p>	<p>Bổ sung nghĩa vụ của cổ đông để phù hợp với Điều 31 Điều lệ</p> <p><i>To be in accordance with Article 31 of the Charter in terms of</i></p>

Stt No.	Điều khoản Provisions	Điều lệ hiện hành Current Charter	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
			<u>information (if any); update such information upon changes to receive information, documents, and notices from SACOMBANK, including but not limited to invitations to the General Meeting of Shareholders, written ballots, and other related documents</u>	shareholders' obligations.
5.	Điều 31. Mời họp Đại hội đồng cổ đông <i>Article 31. Invitations to the meeting of General Meeting of Shareholders</i>			
	Sửa đổi khoản 2 <i>Amendment to Clause 2</i>	Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; và đăng trên trang thông tin điện tử của Sacombank; trường hợp Sacombank xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương. <i>The notice of invitation to the meeting shall be sent by secured delivery to ensure it reaches the shareholder's contact address; and shall be published on Sacombank's website; in cases where Sacombank deems it necessary, the notice shall also be published in a central or local daily newspaper.</i>	Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức bảo đảm và/hoặc bằng các phương thức điện tử để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông (bao gồm việc gửi thư điện tử, thư qua đường bưu điện hoặc phương thức phù hợp khác theo quy định của SACOMBANK từng thời kỳ); và đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của SACOMBANK. Việc gửi thông báo mời họp bằng phương thức điện tử nêu trên và cách thức thực hiện do Hội đồng quản trị quyết định, phù hợp với quy định pháp luật và văn bản của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. <i>The notice of invitation to the General Meeting of Shareholders shall be sent by secured delivery and/or electronic methods to ensure it reaches the shareholder's contact address (including sending by email, postal mail, or other appropriate methods as prescribed by SACOMBANK from time to time); and simultaneously published on SACOMBANK's website. The sending of the notice by electronic methods and the manner of implementation shall be decided by the Board of Directors, in compliance with the law and documents issued by competent authorities.</i>	Bổ sung thêm các hình thức gửi thông báo mời họp cho cổ đông <i>To supplement methods of sending notice of invitation to the meeting to shareholders</i>

Stt No.	Điều khoản Provisions	Điều lệ hiện hành Current Charter	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
6.	Điều 38. Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc <i>Article 38. Chief Executive Officer and his/her assistance apparatus</i>			
	Sửa đổi bổ sung khoản 3 <i>Amendment to and supplementatio n of Clause 3</i>	Giúp việc cho Tổng giám đốc là các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Khối trong việc quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Sacombank theo phân công, báo cáo và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và pháp luật về nội dung được phân công. Assisting the Chief Executive Officer shall be the Deputy Chief Executive Officers and Division Directors, who shall manage and administer one or more areas of Sacombank's operations as assigned, and shall report to and be accountable before the Board of Directors, the Chief Executive Officer, and the law for the matters entrusted to them.	Giúp việc cho Tổng giám đốc là các Phó Tổng giám đốc và các chức danh khác theo phân quyền - ủy quyền của Tổng giám đốc. <i>Assisting the Chief Executive Officer are Deputy Chief Executive Officers and other positions as delegated or authorized by the Chief Executive Officer.</i>	Phù hợp với nhu cầu hoạt động của SACOMBANK <i>To reflect the demand for SACOMBANK's operations.</i>
7.	Điều 51. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị <i>Article 51. Tasks and powers of the Board of Directors</i>			
	Sửa đổi khoản 5 <i>Amendment to Clause 5</i>	Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành của trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị nghiệp vụ, Công ty con và Ngân hàng con của Sacombank <i>To decide on the organizational structure of the executive apparatus of the head office, branches, representative offices, business units, subsidiaries, and subsidiary banks of Sacombank.</i>	Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành của trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty con và Ngân hàng con của SACOMBANK. <i>To decide on the organizational structure of the executive apparatus of the head office, branches, representative offices, subsidiaries, and subsidiary banks of SACOMBANK.</i>	Phù hợp với nhu cầu hoạt động của SACOMBANK <i>To reflect the demand for SACOMBANK's operations</i>
8.	Điều 56. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản <i>Article 56. Competence and the formality of collecting written opinions from the members of Board of Directors</i>			
	Bổ sung Khoản	Chưa quy định	Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo hình	Làm rõ tỷ lệ thông

Stt No.	Điều khoản Provisions	Điều lệ hiện hành Current Charter	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
	9 <i>Supplementation of Clause 9</i>	<i>Not provided</i>	thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua khi có đa số thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. <i>Resolutions and decisions of the Board of Directors by written ballot shall be deemed adopted upon the affirmative vote of a majority of the members of the Board of Directors. In the case of an equality of votes, the casting vote shall belong to the Chairman of the Board of Directors.</i>	qua trong trường hợp lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản <i>To clarify the voting threshold in the case of obtaining the opinions of members of the Board of Directors in writing.</i>
	Sửa đổi Khoản 10 <i>Supplementation of Clause 10</i>	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. <i>Any resolution or decision of the Board of Directors passed by written ballot shall be of equal force and effect as a resolution or decision duly adopted at a meeting of the Board of Directors.</i>	<u>Nghị quyết</u> , quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. <i>Any resolution or decision of the Board of Directors passed by written ballot shall be of equal force and effect as a resolution or decision duly adopted at a duly convened meeting of the Board of Directors.</i>	Phù hợp với khoản 9 <i>To reflect Clause 9</i>
9.	Điều 60. Quyền, nghĩa vụ của Tổng giám đốc <i>Article 60. Rights, obligations of the Chief Executive Officer</i>			
	<i>Bổ sung một khoản vào Điều 60</i> <i>Supplmentation of Article 60 with one more Clause</i>	Chưa quy định <i>Not provided</i>	Quyết định cơ cấu tổ chức của Đơn vị nghiệp vụ ngân hàng <i>To decide on the organizational structure of the banking business unit.</i>	Phù hợp với nhu cầu hoạt động của SACOMBANK <i>To reflect the demand for SACOMBANK's operations.</i>

PHỤ LỤC 02

APPENDIX 02

(Đính kèm Tờ trình số: 27/2026/TT-HĐQT ngày 18/3/2026 của Hội đồng quản trị)

(Attached to Proposal No.: 27/2026/TT-HĐQT dated 18/3/2026 by the Board of Directors)

A. NHỮNG NỘI DUNG THAY ĐỔI SO VỚI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ SACOMBANK HIỆN HÀNH

CHANGES IN COMPARISON WITH THE CURRENT REGULATION ON INTERNAL GOVERNANCE OF SACOMBANK

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
1.	Điều 2. Định nghĩa <i>Article 2. Definitions</i>			
4	Sửa đổi khoản <i>Amendment to Clause 4</i>	<p>“Người quản lý Ngân hàng” bao gồm Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với yêu cầu của pháp luật và quy định của NHNN.</p> <p><i>“Bank managers” include the Chairman, other members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer, and other managerial positions as defined by the Board of Directors in compliance with the requirements of law and the regulations of the State Bank of Vietnam.</i></p>	<p>“Người quản lý Ngân hàng” bao gồm Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.</p> <p><i>“Bank’s Managers” include Chairman, members of the Board of Directors, and Chief Executive Officer.</i></p>	<p>Phù hợp với Luật các TCTD và nhu cầu quản trị</p> <p><i>In accordance with the Law on Credit Institutions and governance needs</i></p>
5	Sửa đổi khoản <i>Amendment to Clause 5</i>	<p>“Ban điều hành” bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực và các chức danh khác theo quy định nội bộ của Sacombank-</p> <p><i>“Executive Board” includes the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers, Department Directors, Regional Directors and other titles according to Sacombank’s internal regulations.</i></p>	<p>“Ban điều hành” bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các chức danh khác do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p><i>“Executive Board” includes the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers and other titles as decided by the Board of Directors.</i></p>	<p>Phù hợp với Luật các TCTD và nhu cầu quản trị</p> <p><i>In accordance with the Law on Credit Institutions and governance needs</i></p>
2.	Điều 7. Mời họp Đại hội đồng cổ đông <i>Article 7. Invitation to the General Meeting of Shareholders</i>			

Stt No.	Điều khoản <i>Provisions</i>	Quy chế hiện hành <i>Current Regulation</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendments</i>	Lý do điều chỉnh <i>Reasons for amendments</i>
	Sửa đổi khoản 2 <i>Amendment to Clause 2</i>	<p>Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của Sacombank; trường hợp Sacombank xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.</p> <p><i>The notice of invitation to the meeting shall be sent by means to ensure that it reaches the contact address of the shareholders and posted on Sacombank's website; in case it is deemed necessary, Sacombank shall publish it in the daily newspaper of the central or local government.</i></p>	<p>Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức bảo đảm và/hoặc bằng các phương thức điện tử để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông (bao gồm việc gửi thư điện tử, thư qua đường bưu điện hoặc phương thức phù hợp khác theo quy định của SACOMBANK từng thời kỳ); và đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của SACOMBANK. <u>Việc gửi thông báo mời họp bằng phương thức điện tử nêu trên và cách thức thực hiện do Hội đồng quản trị quyết định, phù hợp với quy định pháp luật và văn bản của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.</u></p> <p><i>The notice of invitation to the meeting shall be sent by secured method and/or by electronic means to ensure that it reaches the contact address of the shareholders (including sending an email, letter by post or other appropriate methods as prescribed by SACOMBANK from time to time); and at the same time posted on SACOMBANK's website. <u>The sending of the notice of invitation to the meeting by the above electronic method and the method of implementation shall be decided by the Board of Directors, in accordance with the provisions of law and documents of competent agencies and organizations.</u></i></p>	<p>Bổ sung thêm các hình thức gửi thông báo mời họp cho cổ đông</p> <p><i>Adding more forms of sending notices of meeting invitations to shareholders</i></p>
3.	<p>Điều 16. Vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị</p> <p><i>Article 16. Roles, tasks and powers of the Board of Directors</i></p>	<p>Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành của trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, <u>đơn vị nghiệp vụ</u>, Công ty con và Ngân hàng con của Sacombank</p> <p><i>Decide on the organizational structure of the executive</i></p>	<p>Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành của trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty con và Ngân hàng con của SACOMBANK.</p> <p><i>Decide on the organizational structure of the executive</i></p>	<p>Phù hợp với nhu cầu hoạt động của SACOMBANK</p> <p><i>In line with</i></p>
	Sửa đổi khoản 5 <i>Amendment to</i>			

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
	Clause 5	apparatus of the head office, branches, representative offices, <u>professional units</u> , subsidiaries and subsidiary banks	apparatus of the head office, branches, representative offices, subsidiaries and subsidiary banks of SACOMBANK.	SACOMBANK's operational needs
4.	Điều 17. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị Article 17. Rights and obligations of members of the Board of Directors			
	Sửa đổi bổ sung khoản 12 Amendment and supplement to Clause 12	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị. <i>Independent members of the Board of Directors must make an evaluation report on the operation of the Board of Directors.</i>	Từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị. <i>Each independent member of the Board of Directors must make an evaluation report on the operation of the Board of Directors.</i>	Nghị định 245/2025/NĐ-CP sđbs Nghị định 155 hướng dẫn LCK Decree 245/2025/ND-CP amending and supplementing Decree 155 guiding the Law on Securities
5.	Điều 21. Giới thiệu, đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị Article 21. Introduction, nomination, candidacy and election of members of the Board of Directors			
	Sửa đổi bổ sung khoản 1 Amendment and supplement to Clause 1	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. <u>Số lượng ứng cử viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hoặc nhóm cổ đông</u> <i>Shareholders or groups of shareholders owning 05% or more of the total ordinary shares have the right to nominate persons to the Board of Directors. The number of candidates that a shareholder or group of shareholders has the right to nominate depends on the percentage of share ownership of the shareholder or group of</i>	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu đủ 05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử <u>tối đa 01 ứng cử viên</u> vào Hội đồng quản trị; <u>mỗi 05% cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu tăng thêm được quyền đề cử thêm 01 ứng cử viên tương ứng nhưng tổng số ứng cử viên được đề cử không vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu.</u> <i>Shareholders or groups of shareholders owning full 05% of the total voting shares may nominate a maximum of 01 candidate to the Board of Directors; for each additional 05% of voting shares, they are entitled to nominate 01</i>	Xác định cụ thể số lượng ứng cử viên mà cổ đông được quyền đề cử tương ứng với số cổ phần sở hữu <i>Specifying the number of candidates that shareholders are entitled to nominate</i>

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
		<u>shareholders</u>	<u>more corresponding candidate, provided the total number of nominated candidates must not exceed the number of members of the Board of Directors to be elected.</u>	corresponding to the number of shares owned
6.	Điều 27. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản Article 27. Competence and mode of collecting written opinions of members of the Board of Directors			
	Bổ sung khoản 9 <i>Supplement to Clause 9</i>	Chưa quy định <i>Not provided</i>	Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua khi có đa số thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. <i>Resolutions and decisions of the Board of Directors in the form of collecting written opinions shall be adopted when the majority of members of the Board of Directors give their opinions. In case the number of votes is equal, the final decision shall belong to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Directors.</i>	Làm rõ tỷ lệ thông qua trong trường hợp lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản <i>Clarifying the approval rate in case of collecting written opinions of members of the Board of Directors</i>
	Sửa đổi bổ sung khoản 10 <i>Amendment and supplement to Clause 10</i>	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. <i>Decisions adopted in the form of collecting written opinions of members of the Board of Directors are as valid as decisions adopted at meetings of the Board of Directors.</i>	<u>Nghị quyết</u> , quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. <i>Resolutions and decisions adopted in the form of collecting written opinions are as valid as resolutions and decisions adopted at meetings of the Board of Directors.</i>	Phù hợp khoản 9 <i>In compliance with Clause 9</i>
7.	Điều 38. Đề cử, ứng cử, cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát Article 38. Nomination, candidacy, method of electing members of the Supervisory Board			
	Sửa đổi bổ	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu đủ 05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử <u>tối đa 01 ứng cử</u>	Xác định cụ thể số lượng ứng cử viên

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
	sung khoản 1 <i>Amendment and supplement to Clause 1</i>	kiểm soát. Số lượng ứng cử viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông hoặc nhóm cổ đông. <i>Shareholders or groups of shareholders owning 5% or more of the total ordinary shares have the right to nominate persons to the Supervisory Board. The number of candidates that a shareholder or group of shareholders has the right to nominate depends on the percentage of share ownership of the shareholder or group of shareholders.</i>	viên vào Ban Kiểm soát; mỗi 05% cổ phần có quyền biểu quyết sở hữu tăng thêm được quyền đề cử thêm 01 ứng cử viên tương ứng nhưng tổng số ứng cử viên được đề cử không vượt quá số lượng thành viên Ban Kiểm soát cần bầu. <i>Shareholders or groups of shareholders owning full 05% of the total voting shares may nominate a maximum of 01 candidate to the Supervisory Board; for each additional 05% of voting shares, they are entitled to nominate 01 more corresponding candidate, provided the total number of nominated candidates shall not exceed the number of members of the Supervisory Board to be elected.</i>	mà cổ đông được quyền đề cử tương ứng với số cổ phần sở hữu <i>Specifying the number of candidates that shareholders are entitled to nominate corresponding to the number of shares owned</i>
8.	Điều 42. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc <i>Article 42. Roles, rights and obligations of the Chief Executive Officer</i>			
	Bổ sung một khoản vào Điều 42 <i>Adding a clause to Article 42</i>	Chưa quy định <i>Not provided</i>	Quyết định cơ cấu tổ chức của Đơn vị nghiệp vụ ngân hàng. <i>Decide on the organizational structure of the Banking professional units.</i>	Phù hợp với nhu cầu hoạt động của SACOMBANK <i>In line with SACOMBANK's operational needs</i>

B. NHỮNG NỘI DUNG THAY ĐỔI SO VỚI QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH

CHANGES IN COMPARISON WITH THE CURRENT REGULATION ON ORGANIZATION AND OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
---------	-----------------------	--------------------------------------	--------------------------------	---

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
1.	Điều 2. Giải thích từ ngữ <i>Article 2. Definition of terms</i>			
Sửa đổi Khoản 4 <i>Amendment to Clause 4</i>	<p>"Người quản lý Ngân hàng" bao gồm Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với yêu cầu của pháp luật và quy định của Ngân hàng Nhà nước.</p> <p><i>"Bank Managers" include the Chairman, members of the Board of Directors, the Chief Executive Officer, and other managerial positions as defined by the Board of Directors in accordance with the requirements of law and regulations of the State Bank.</i></p>	<p>"Người quản lý Ngân hàng" bao gồm Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.</p> <p><i>"Bank's Managers" include the Chairman, other members of the Board of Directors, and the Chief Executive Officer.</i></p>	Cập nhật theo Điều lệ. <i>Updated according to the Charter.</i>	
Sửa đổi Khoản 6 <i>Amendment to Clause 6</i>	<p>"Ban điều hành" bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực và các chức danh khác theo quy định nội bộ của Sacombank.</p> <p><i>"Executive Board" includes the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers, Department Directors, Regional Directors and other titles according to Sacombank's internal regulations.</i></p>	<p>"Ban điều hành" bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các chức danh khác do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p><i>"Executive Board" includes the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers and other titles as decided by the Board of Directors.</i></p>	Phù hợp với thực tế hoạt động. <i>In accordance with the actual operation.</i>	
2.	Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị <i>Article 4. Operating principles of the Board of Directors</i>			
Bổ sung <i>Supplement</i>	Chưa quy định <i>Not provided</i>	<p>Ý kiến thảo luận, kết luận liên quan đến hệ thống kiểm soát nội bộ trong cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi lại bằng văn bản theo quy định.</p> <p><i>Opinions discussed and conclusions related to the internal control system in meetings of the Board of Directors must be recorded in writing as prescribed.</i></p>	Phù hợp với thực tế hoạt động và quy định pháp luật. <i>In accordance with the actual operation and legal regulations.</i>	
3.	Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị <i>Article 5. Organizational structure of the Board of Directors</i>			

Stt No.	Điều khoản <i>Provisions</i>	Quy chế hiện hành <i>Current Regulation</i>	Nội dung điều chỉnh <i>Amendments</i>	Lý do điều chỉnh <i>Reasons for amendments</i>
	Sửa đổi Khoản 5 <i>Amendment to Clause 5</i>	Các Ủy ban/Hội đồng/Ban (gọi chung là Ủy ban) trực thuộc. <i>Subordinate Committees/Councils/Boards (collectively referred to as the Committees).</i>	Các Ủy ban/Hội đồng/Ban (gọi chung là Ủy ban) do Hội đồng quản trị quyết định thành lập trong từng thời kỳ. <i>Committees/Councils/Boards (collectively referred to as Committees) established by the Board of Directors from time to time.</i>	Phù hợp với thực tế hoạt động. <i>In accordance with the actual operation.</i>
4.	Điều 6. Cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị <i>Article 6. Assisting bodies of the Board of Directors</i>			
		<p>Cơ quan giúp việc cho Hội đồng quản trị gồm Văn phòng Hội đồng quản trị và các Ủy ban do Hội đồng quản trị thành lập.</p> <p><i>Assisting bodies for the Board of Directors include the Office of the Board of Directors and Committees established by the Board of Directors.</i></p> <p>1. Văn phòng Hội đồng quản trị là cơ quan trực thuộc Hội đồng quản trị, có chức năng trợ lý, thư ký, tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền. Văn phòng Hội đồng quản trị bao gồm Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị, các Phó chánh Văn phòng Hội đồng quản trị, thư ký các thành viên Hội đồng quản trị và các cán bộ nhân viên.</p> <p><i>The Office of the Board of Directors is a subordinate body of the Board of Directors, with the functions of assistants, secretaries, advisers and assisters to the Board of Directors, the Chairman of the Board of Directors and members of the Board of Directors in performing tasks and powers according to their</i></p>	<p>Cơ quan giúp việc cho Hội đồng quản trị gồm các Ủy ban do Hội đồng quản trị thành lập và cơ quan giúp việc khác.</p> <p><i>Assisting bodies for the Board of Directors include Committees established by the Board of Directors and other assisting bodies.</i></p> <p>1. Ủy ban do Hội đồng quản trị thành lập, thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị theo phân quyền. Chế độ làm việc, trách nhiệm và quyền hạn của các Ủy ban được thực hiện theo quy định của pháp luật và của SACOMBANK. Ngoài các Ủy ban bắt buộc phải thành lập theo quy định pháp luật, Hội đồng quản trị có quyền thành lập các Ủy ban khác được thể hiện thông qua nghị quyết Hội đồng quản trị.</p> <p><i>The Committee is established by the Board of Directors and performs the function of advising and assisting the Board of Directors according to its decentralization. The working regime, responsibilities and powers of the Committees are implemented in accordance with the provisions of law and SACOMBANK. In addition to the Committees that are required to be established in accordance with the law, the Board of Directors has the</i></p>	<p>Phù hợp với thực tế hoạt động.</p> <p><i>In accordance with the actual operation.</i></p>

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
		<p><i>competence. The Office of the Board of Directors includes the Chief of the Office of the Board of Directors, the Deputy Chief of the Office of the Board of Directors, the secretaries of the members of the Board of Directors, and the officers and employees.</i></p> <p>2. Ủy ban do Hội đồng quản trị thành lập, thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị theo phân quyền. Chế độ làm việc, trách nhiệm và quyền hạn của các Ủy ban được thực hiện theo quy định của pháp luật và của Sacombank.</p> <p><i>The Committee is established by the Board of Directors and performs the function of advising and assisting the Board of Directors according to its decentralization. The working regime, responsibilities and powers of the Committees are implemented in accordance with the provisions of law and of Sacombank.</i></p> <p>3. Ngoài các Ủy ban bắt buộc phải thành lập theo quy định pháp luật, Hội đồng quản trị có quyền thành lập các cơ quan giúp việc khác được thể hiện thông qua nghị quyết Hội đồng quản trị.</p> <p><i>In addition to the Committees that are required to be established in accordance with the law, the Board of Directors has the right to establish other assisting bodies as expressed through resolutions of the Board of Directors.</i></p>	<p><i>right to establish other Committees as expressed through resolutions of the Board of Directors.</i></p> <p>2. Cơ cấu tổ chức, tên gọi, vai trò và chức năng của cơ quan giúp việc khác do Hội đồng quản trị quyết định trong từng thời kỳ.</p> <p><i>The organizational structure, name, roles and functions of other assisting bodies shall be decided by the Board of Directors from time to time.</i></p>	
5.	Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị <i>Article 9. Tasks and powers of the Board of Directors</i>			
	Sửa đổi Khoản	Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành của trụ sở	Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành của trụ sở	Phù hợp với thực tế

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
	5 <i>Amendment to Clause 5</i>	chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, <u>đơn vị nghiệp vụ</u> , Công ty con và Ngân hàng con của Sacombank. <i>Decide on the organizational structure of the executive apparatus of the head office, branches, representative offices, <u>professional units</u>, subsidiaries and subsidiary banks of Sacombank.</i>	chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, Công ty con và Ngân hàng con của SACOMBANK. <i>Decide on the organizational structure of the executive apparatus of the head office, branches, representative offices, subsidiaries and subsidiary banks of SACOMBANK.</i>	hoạt động và Điều lệ. <i>In accordance with the actual operation and the Charter.</i>
6.	Điều 10. Quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>Article 10. Rights and obligations of the Chairman of the Board of Directors</i>			
	Sửa đổi Khoản 8 <i>Amendment to Clause 8</i>	Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị. <u>Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</u> <i>Assign specific tasks to each member of the Board of Directors. <u>The contents of the assignment of specific tasks to members must be expressed in writing and signed by the Chairman of the Board of Directors.</u></i>	Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị. <u>Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên được thể hiện dưới dạng văn bản (bao gồm cả văn bản điện tử).</u> <i>Assign specific tasks to each member of the Board of Directors. <u>The contents of the assignment of specific tasks to members shall be expressed in the form of documents (including electronic documents).</u></i>	Phù hợp với thực tế hoạt động. <i>In accordance with the actual operation.</i>
7.	Điều 12. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị <i>Article 12. Rights and obligations of members of the Board of Directors</i>			
	Sửa đổi Khoản 12 <i>Amendment to Clause 12</i>		<u>Từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</u> <i><u>Each independent member of the Board of Directors must make an evaluation report on the operation of the Board of Directors.</u></i>	Điều 1.80 Nghị định 245 <i>Article 1.80 of Decree 245</i>
8.	Điều 27. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản <i>Article 27. Competence and mode of collecting written opinions of members of the Board of Directors</i>			
	Bổ sung Khoản 9 <i>Supplement to</i>	Chưa quy định <i>Not provided</i>	<u>Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua khi có đa số thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến tán thành.</u> Trường	Phù hợp với thực tế hoạt động và Điều lệ. <i>In accordance with</i>

Stt No.	Điều khoản Provisions	Quy chế hiện hành Current Regulation	Nội dung điều chỉnh Amendments	Lý do điều chỉnh Reasons for amendments
	Clause 9		<p><u>hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.</u></p> <p><i>Resolutions and decisions of the Board of Directors in the form of collecting written opinions shall be adopted when the majority of members of the Board of Directors give their opinions. In case the number of votes is equal, the final decision shall belong to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Directors.</i></p>	<p><i>the actual operation and the Charter.</i></p>
	Sửa đổi Khoản 10 <i>Amendment to Clause 10</i>	<p>9. <u>Quyết định</u> được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Decisions adopted in the form of collecting written opinions of members of the Board of Directors are as valid as decisions adopted at meetings of the Board of Directors.</i></p>	<p>10. Nghị quyết, quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như Nghị quyết, quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.</p> <p><i>Resolutions and decisions adopted in the form of collecting written opinions are as valid as resolutions and decisions adopted at meetings of the Board of Directors.</i></p>	<p>Phù hợp với thực tế hoạt động và Điều lệ.</p> <p><i>In accordance with the actual operation and the Charter.</i></p>

Ghi chú/ Notes:

1. Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán (Nghị định 245).
Decree 245/2025/ND-CP amending and supplementing Decree 155/2020/ND-CP guiding the Law on Securities (Decree 245).

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập năm tài chính 2027

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập ngày 29 tháng 03 năm 2011;
- Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tín dụng vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2027 của SACOMBANK là: **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.**

Điều kiện để Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam được lựa chọn là phải tiếp tục đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đối với tổ chức kiểm toán độc lập theo Điều 11 Thông tư số 51/2024/TT-NHNN và có mức phí kiểm toán hợp lý theo thỏa thuận với SACOMBANK.

Trong trường hợp Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam không còn đáp ứng đầy đủ các điều kiện nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thay thế là **Công ty TNHH KPMG Việt Nam** nhằm đáp ứng về thời gian lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 51/2024/TT-NHNN: *"Trước khi kết thúc năm tài chính, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định của Thông tư này"*.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán, thỏa thuận và quyết định nội dung hợp đồng, tài liệu liên quan để thực hiện giao dịch với Công ty kiểm toán nêu trên.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm tài chính 2025: "để thông qua";

Lưu VP.QT

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm tài chính 2025 đã kiểm toán

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp và Luật các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK),

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2025 của SACOMBANK đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2025 đã kiểm toán của SACOMBANK được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của SACOMBANK, bao gồm các nội dung:

- 1- Báo cáo kiểm toán độc lập.
- 2- Báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31/12/2025.
- 3- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025.
- 4- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- 5- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm tài chính 2025: "để thông qua"

Lưu VP.QT

TỜ TRÌNH

Về Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025
và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định chế độ tài chính đối với các TCTD;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-DHĐCĐ ngày 25/04/2025 của ĐHĐCĐ TN năm tài chính 2024;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận cho năm tài chính 2025 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025

ĐVT: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thuyết minh	
1	Lợi nhuận sau thuế (BCTC hợp nhất)		5.939.111
2	Lợi nhuận sau thuế (BCTC riêng)		5.936.586
3	Lợi nhuận sử dụng để phân phối		5.936.586
4	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung V&L, Quỹ dự phòng tài chính		1.168.984
	Trong đó quỹ của SACOMBANK:		
4a	- Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(2) x 10%	593.659
4b	- Quỹ Dự phòng tài chính	[(2)- (4a)] x 10%	534.293
5	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế và trích các quỹ	(5) = (1)- (4)	4.770.127
6	Lợi nhuận hợp nhất giữ lại năm trước		25.355.115
7	Lợi nhuận hợp nhất giữ lại lũy kế	(7)=(5)+ (6)	30.125.242

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2026

TT	Các chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Thuế TNDN	Theo quy định
2	Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ	
3	Quỹ Dự phòng tài chính	

Trân trọng kính trình Đại hội.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm tài chính 2025: "để thông qua";

Lưu Vp.QT.



TỜ TRÌNH

V/v Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK),

Trong năm tài chính 2025, kết quả thực hiện chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2025 là 7.628 tỷ đồng, đạt 52% so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

Theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông SACOMBANK, quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025 được trích với tỷ lệ 0,7% lợi nhuận trước thuế hợp nhất của năm tài chính 2025 (tương đương 53 tỷ đồng).

Năm tài chính 2026, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 79 tỷ đồng. Các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định hiện hành của SACOMBANK.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm tài chính 2025 "để thông qua";

Lưu VPQT.

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK);
- Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị lần thứ 22 (nhiệm kỳ 2022 – 2026) ngày 17/06/2025,

Trên cơ sở Đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT SACOMBANK nhiệm kỳ 2022 - 2026 đối với Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm kể từ thời điểm kết thúc phiên họp ĐHĐCĐ năm tài chính 2025 của SACOMBANK.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

ĐHĐCĐ năm tài chính 2025: "để thông qua";

Lưu VP.QT

TỜ TRÌNH

V/v thay đổi tên Ngân hàng

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK),

Hội đồng quản trị SACOMBANK kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi tên Ngân hàng, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết

"Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín" là tên gọi từ khi thành lập đến nay, trong xu thế chuyển đổi và cải tiến mạnh mẽ, việc thay đổi tên gọi sẽ xác lập bước ngoặt trọng đại, thể hiện chiến lược và định hướng phát triển mới, nâng tầm vị thế và hình ảnh của SACOMBANK.

2. Các nội dung trình phê duyệt

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt thay đổi tên Ngân hàng như sau:

- Nội dung thay đổi tên Ngân hàng:
 - ❖ Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: đổi từ "Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín" thành "Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Tài Lộc".
 - ❖ Tên viết tắt bằng Tiếng Việt: đổi từ "Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín" sang "Ngân hàng Sài Gòn Tài Lộc".
 - ❖ Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: đổi từ "Sai Gon Thuong Tin Joint Stock Commercial Bank" thành "Saigon Treasure Commercial Joint Stock Bank".
 - ❖ Tên giao dịch/Tên viết tắt bằng tiếng Anh: đổi từ "Sacombank" thành "SACOMBANK".
- Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - ❖ Quyết định thời điểm thực hiện đổi tên Ngân hàng;
 - ❖ Tiến hành các thủ tục để thực hiện đổi tên cho Ngân hàng: (i) Xin phép Ngân hàng Nhà nước; sửa đổi Giấy phép thành lập, giấy phép hoạt động; (ii) sửa đổi tên của Ngân hàng tương ứng trong Điều lệ sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp

thuận mà không cần xin Đại hội đồng cổ đông phê duyệt sửa đổi Điều lệ. (iii) Thực hiện các công việc khác với các cơ quan hữu quan và các bên liên quan.

Trong quá trình thực hiện, HĐQT được toàn quyền chủ động quyết định điều chỉnh/thay đổi tên gọi mới (ngoài tên gọi nêu trên) nếu thấy cần thiết theo ý kiến của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Trân trọng kính trình Đại hội!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- ĐHCĐ năm tài chính 2025: “để thông qua”

Lưu VP.QT

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK),

Hội đồng quản trị SACOMBANK kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm (gọi tắt là Phương án khắc phục dự kiến hoặc Phương án), cụ thể như sau:

1. Cơ sở đề xuất:

- Năm 2025, SACOMBANK đã xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án khắc phục dự kiến tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025. Phương án về cơ bản đã bao gồm các nội dung theo yêu cầu và đáp ứng quy định tại Luật các TCTD.
- Tuy nhiên, nhằm đảm bảo sự phù hợp của Phương án với các quy định pháp luật mới, các thông lệ tham chiếu trên thị trường và các nội dung hướng dẫn triển khai của Ngân hàng Nhà nước, SACOMBANK nhận thấy Phương án cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhằm tăng cường công tác giám sát và cảnh báo sớm; nâng cao tính chủ động, khả thi trong các tính huống phát sinh và phù hợp với yêu cầu quản trị rủi ro ngày càng chặt chẽ của ngành ngân hàng.

2. Các nội dung sửa đổi bổ sung Phương án khắc phục dự kiến:

Các nội dung sửa đổi bổ sung không làm thay đổi phạm vi, bản chất và định hướng của Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2024 thông qua, chỉ tập trung làm rõ, cụ thể hóa một số vấn đề như sau:

- (1) Cập nhật các thông tin hoạt động đến hết năm 2025.
- (2) Nhận diện các rủi ro có thể dẫn đến trường hợp can thiệp sớm; xây dựng các chỉ tiêu cảnh báo sớm để theo dõi, giám sát; bổ sung danh mục tài sản và kênh huy động vốn cần quản lý để chủ động trong trường hợp phát sinh rủi ro.
- (3) Chi tiết hóa các nhóm giải pháp theo từng trường hợp can thiệp sớm cụ thể, với các hành động chi tiết, kết quả kỳ vọng, phân công đơn vị phụ trách thực thi, đầu mối kiểm soát và thời hạn triển khai.

- (4) Bổ sung các giải pháp đề nghị hỗ trợ đối với Ngân hàng Nhà nước, cũng như các giải pháp phối hợp với các tổ chức tín dụng khác.
- (5) Quy định về việc tổ chức triển khai từ cấp Hội đồng quản trị đến các Khối nghiệp vụ Ngân hàng, bao gồm trách nhiệm và nhiệm vụ của từng cấp cụ thể.

3. Đề xuất, kiến nghị:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

- Chấp thuận Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm đã sửa đổi, bổ sung theo phụ lục đính kèm.
- Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Chỉ đạo tổ chức xây dựng/triển khai Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng.
 - Chủ động điều chỉnh, thay đổi các nội dung liên quan đến Phương án khắc phục theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- ĐHCĐ năm tài chính 2025: "để thông qua";
- Lưu VP.QT.

PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC
DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP
ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

Tp.HCM, tháng 4 năm 2026


CHƯƠNG I: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA SACOMBANK

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC:

Khái quát thông tin, đánh giá cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động kinh doanh của SACOMBANK qua các chỉ tiêu sau:

1. Thông tin về cơ cấu tổ chức và hoạt động:

1.1. Thông tin thành lập và hoạt động của SACOMBANK:

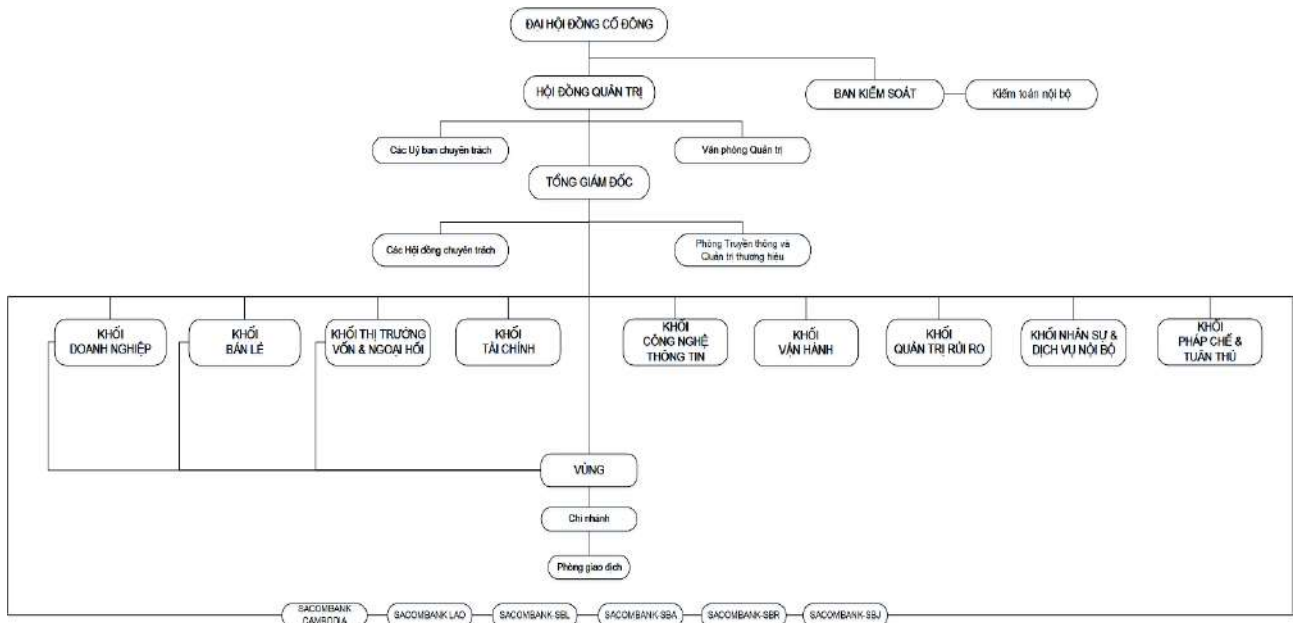
Tên đăng ký Tiếng Việt:	Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín
Tên đăng ký Tiếng Anh:	Sai Gon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank
Tên Giao dịch:	SACOMBANK
Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng:	Số 111/GP-NHNN do NHNN Việt Nam cấp ngày 09/11/2018 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung.
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Doanh nghiệp:	Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0301103908 đăng ký lần đầu ngày 13/01/1992, thay đổi lần thứ 41 ngày 26/12/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp.
Điện thoại:	(+84) 28 39 320 420
Fax:	(+84) 28 39 320 424
Trang thông tin điện tử:	https://www.sacombank.com.vn
Vốn điều lệ:	18.852.157.160.000 đồng
Biểu trưng (logo):	SACOMBANK 
Địa chỉ trụ sở chính:	266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, TP.HCM
Ngành nghề kinh doanh:	Hoạt động chính của Ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; mua nợ; thực hiện các giao dịch ngoại tệ; các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; cung ứng các dịch vụ thanh toán; tham gia thị trường tiền tệ; kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất trên thị trường trong nước; tư vấn ngân hàng, tài chính; mua bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; kinh doanh vàng; dịch vụ quản lý tiền mặt, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; hoạt động ủy thác và nhận ủy thác; đại lý bảo hiểm; môi giới tiền tệ; giao đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.

1.2. Mô hình tổ chức:

Thực hiện theo quy định Luật các TCTD 2024, SACOMBANK được thành lập dưới hình thức Công ty cổ phần với bộ máy tổ chức bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị SACOMBANK hiện tại gồm 07 thành viên (*trong đó 01 thành viên đã có đơn xin từ nhiệm*) với 02 thành viên độc lập. Hội đồng quản trị đã tiến hành cơ cấu và thành lập các Ủy ban chuyên trách trực thuộc theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Thông tư 13 và đặc biệt là tham khảo thông lệ về Quản trị công ty đối với các Ủy ban và Hội đồng trực thuộc để đảm bảo mục tiêu, chiến lược phát triển bền vững. Hiện nay có 4 Ủy ban như sau: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và rửa tiền, Ủy ban chiến lược và đổi mới Ngân hàng SACOMBANK.
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát hiện tại có 04 thành viên. Ban kiểm soát thành lập Kiểm toán nội bộ để giúp việc cho Ban Kiểm soát.
- Người đại diện theo pháp luật của SACOMBANK là Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự/thủ tục bổ nhiệm Tổng giám đốc hoàn toàn đáp ứng quy định của NHNN. Ban Tổng giám đốc gồm có 12 thành viên (bao gồm 1 Tổng giám đốc và 11 Phó Tổng giám đốc), được phân công điều hành, tham mưu trong các mặt hoạt động của Ngân hàng.

1.3. Sơ đồ tổ chức



(Hiệu lực từ ngày 22/01/2026 theo Quyết định số 02/2026/QĐ-VBLQ.HĐQT ngày 21/01/2026 của HĐQT).

1.4. Mạng lưới hoạt động:

Tại thời điểm 31/12/2025, SACOMBANK có 540 điểm giao dịch, trong đó bao gồm 535 điểm giao dịch (109 Chi nhánh và 426 Phòng giao dịch) hiện diện tại 29/34 tỉnh, thành phố tại Việt Nam; 01 Ngân hàng con tại Campuchia với 3 điểm giao dịch và 01 Ngân hàng con tại Lào với 2 điểm giao dịch.

Ngoài ra, SACOMBANK còn có 4 Công ty con và 2 Ngân hàng con, bao gồm:

Công ty	Giấy phép thành lập	Hoạt động chính	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK-SBA)	4104000053	Quản lý tài sản	100%
Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK-SBL)	65a/GP-NHNN	Huy động vốn và hoạt động cho thuê tài chính	100%
Công ty TNHH MTV Kiều hối Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK-SBR)	0304242674	Dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ, đại lý đổi ngoại tệ	100%
Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK-SBJ)	0305584790	Bán lẻ vàng, bạc và bán đá quý, đồ trang sức; giám định thương mại; mua bán vàng, gia công sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ	100%
Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn Thương Tín Lào (SACOMBANK LAO)	07/NHNN-Lào	Hoạt động ngân hàng	100%
Ngân hàng cổ phần hữu hạn Sài Gòn Thương Tín Campuchia (SACOMBANK (CAMBODIA) PLC)	N.27	Hoạt động ngân hàng	100%

2. Quản trị điều hành:

- Cơ cấu tổ chức và mô hình quản trị điều hành của SACOMBANK đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật. Trong đó Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành làm việc với tinh thần trách nhiệm cao đề ra đường lối, chiến lược hoạt động rõ ràng và hiệu quả.
- Các cấp quản trị điều hành trực được tổ chức hoạt động và phối hợp chặt chẽ, giúp mọi mặt hoạt động của SACOMBANK được An toàn – Hiệu quả và luôn tuân thủ quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước.
- Về hệ thống kiểm soát nội bộ, Ngân hàng thiết lập cơ chế 3 tầng bảo vệ tuân thủ đúng quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN, hoạt động kiểm tra, giám sát được triển khai ở cả 3 tầng. Hệ thống QLRR cũng được vận hành theo đúng quy định của NHNN, phù hợp với thực tế hoạt động của Ngân hàng.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Chiến lược và mô hình kinh doanh:

- Định hướng chiến lược của SACOMBANK là tăng trưởng An toàn - Hiệu quả - Bền vững, dựa trên các định hướng chủ đạo như sau:
 - + Mở rộng quy mô bền vững đi kèm với nâng cao chất lượng tài sản, tối ưu bảng cân đối, gia tăng hiệu suất và hiệu quả hoạt động.

- + Phát triển và tối ưu giá trị khách hàng trên các kênh phân phối thông qua phát triển sản phẩm dịch vụ - giải pháp tài chính hiện đại, đột phá và dịch vụ khách hàng dẫn đầu.
- + Tối ưu vận hành dựa trên mô hình hoạt động hiện đại, chuyên nghiệp. Tăng cường quản trị rủi ro theo định hướng chuẩn mực – kỷ cương.
- + Phát triển và ứng dụng hiệu quả công nghệ hiện đại. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển văn hóa doanh nghiệp làm cốt lõi cho tăng trưởng bền vững.
- Mô hình kinh doanh tập trung vào hoạt động bán lẻ đa kênh với rủi ro phân tán và biên lợi nhuận chuyên nghiệp giúp đảm bảo khả năng sinh lời cao nhưng vẫn đáp ứng đầy đủ các trạng thái và giới hạn an toàn tại mọi thời điểm.

2. Tình hình tài chính:

Nội dung chính về tình hình tài chính sẽ được tập trung phân tích đánh giá các vấn đề sau:

- **Về tổng tài sản:** xác định quy mô tổng tài sản, đánh giá mức độ tăng trưởng; Cơ cấu tài sản: tỷ trọng đóng góp của tài sản sinh lời, tài sản có tính thanh khoản cao,...
- **Về vốn:** (i) Đánh giá quy mô tăng trưởng và cơ cấu vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ, giá trị thực vốn điều lệ, vốn tự có; xem xét khả năng duy trì mức vốn này trong điều kiện thị trường biến động (ii) Xem xét tình hình cơ cấu cổ đông và sở hữu cổ phần,...
- **Về huy động vốn:** Đánh giá tình hình huy động vốn từ các nguồn tiền gửi và các kênh huy động khác như phát hành giấy tờ có giá, kênh huy động liên ngân hàng,... Phân tích hiệu quả của các khoản huy động vốn trong việc đảm bảo an toàn thanh khoản và phát triển hoạt động kinh doanh,...
- **Về cấp tín dụng:** Đánh giá thực trạng tình hình và khả năng mở rộng hoạt động cấp tín dụng, mức độ rủi ro tín dụng và việc kiểm soát cấp tín dụng vào các lĩnh vực rủi ro cao,...
- **Về hoạt động đầu tư góp vốn:** Phân tích các khoản đầu tư góp vốn mà ngân hàng thực hiện. Đánh giá hiệu quả đầu tư thông qua lợi nhuận thu được và mức độ rủi ro liên quan đến từng khoản đầu tư,...
- **Về tài sản có khác:** Đánh giá các khoản phải thu; lãi, phí phải thu; tài sản có khác,... Phân tích tác động của các khoản phải thu không thu hồi kịp thời,...
- **Về chất lượng tài sản:** Đánh giá toàn diện chất lượng tài sản, tình hình xử lý nợ xấu và khả năng thu hồi, trích lập dự phòng,...

3. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Phân tích hiệu quả kinh doanh: Tổng thể các khoản thu nhập – chi phí và xu hướng biến động; tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng; tỷ trọng chi phí hoạt động trên tổng thu nhập; các khoản mục có thể làm giảm lợi nhuận như lãi dự thu phải thoái nhưng chưa thoái, dự phòng rủi ro phải trích nhưng chưa trích do chưa hết thời hạn phải thực hiện theo kiến nghị Kết luận thanh tra kiểm tra, kết luận kiểm toán và các khoản khác (nếu có),...

4. Tình hình thanh khoản và việc chấp hành các giới hạn, tỷ lệ an toàn hoạt động:

Đánh giá các rủi ro tiềm ẩn về thanh khoản và tình hình chấp hành các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định tại Luật các TCTD và các Thông tư ban hành có hiệu lực tại thời điểm đánh giá.

5. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh hiện nay:

Tại thời điểm Phương án khắc phục này được thông qua, SACOMBANK tự đánh giá về tình hình tài chính và hoạt động như sau (*số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán*):

- Tổng tài sản đến 31/12/2025 đạt 917.120 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân 13%/năm trong 5 năm gần đây. Trong đó, tài sản có sinh lời được cải thiện đáng kể với tốc độ tăng trưởng bình quân 16%/năm, tỷ trọng trong tổng tài sản tăng từ 87% lên 94%.
- Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2025 đạt 59.867 tỷ đồng, tăng bình quân 16%/năm, trong đó vốn điều lệ đạt 18.852 tỷ đồng.
- Quy mô tổng huy động trong 5 năm qua tăng 14%/năm, đến 31/12/2025 đạt 836.379 tỷ đồng. Nguồn vốn được cân đối phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn hàng năm, vừa đảm bảo an toàn thanh khoản, vừa cải thiện hiệu quả kinh doanh.
- Dư nợ tín dụng tăng trưởng bình quân 13%/năm, luôn tuân thủ hạn mức được NHNN cấp hàng năm. Hoạt động cấp tín dụng tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích của Chính phủ và NHNN, hạn chế các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao.
- Đẩy mạnh thu hồi, xử lý nợ xấu và tài sản tồn đọng thuộc Đề án tái cơ cấu sau sáp nhập, với tổng mức thu hồi xử lý trong 5 năm vừa qua là hơn 35.000 tỷ đồng. Chú trọng kiểm soát chất lượng tín dụng, tỷ lệ nợ xấu đến 31/12/2025 ở mức 5,09% do tác động bởi tình hình rủi ro thị trường gia tăng và chính sách quản trị và đánh giá rủi ro thận trọng của Ngân hàng. Tất cả các khoản nợ xấu đều được trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo đúng quy định.
- Tổng thu nhập tăng trưởng bình quân 14%/năm, trong khi chi phí hoạt động kiểm soát tăng chỉ 4%/năm. Lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2021 – 2024 tăng trưởng bình quân 40%/năm, từ mức 3.339 tỷ vào năm 2020 lên 12.720 tỷ vào năm 2024. Năm 2025, Lợi nhuận trước thuế đạt 7.628 tỷ đồng, giảm 40% so năm trước, do tác động từ việc SACOMBANK tăng mạnh chi phí trích lập dự phòng rủi ro tín dụng, phản ánh quan điểm quản trị rủi ro thận trọng và chủ động của Ngân hàng nhằm nâng cao khả năng phòng thủ trong bối cảnh rủi ro thị trường đang có xu hướng gia tăng và đảm bảo sự chủ động trong việc xử lý các tài sản tồn đọng.
- Hoàn tất xây dựng và áp dụng hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn mực Basel II/Basel III. Vốn tự có tăng bình quân 13%/năm, đến năm 2025 đạt 67.233 tỷ đồng. Tỷ lệ an toàn vốn luôn đảm bảo cao hơn quy định tối thiểu của NHNN, trong đó năm 2025 đạt 9,2%.
- Phục hồi và nâng cao xếp hạng tín nhiệm, ngày càng nâng cao uy tín thương hiệu với cổ đông, đối tác và khách hàng.

- Các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động nói chung và các tỷ lệ an toàn thanh khoản nói riêng luôn được tuân thủ đúng quy định theo Luật TCTD, Thông tư 22 và Thông tư 41 của NHNN. Hiện Tỷ lệ dự trữ thanh khoản đạt mức 19,95% (quy định NHNN $\geq 10\%$) và Tỷ lệ khả năng chi trả trong vòng 30 ngày (VND) đạt mức 107,79% (quy định NHNN $\geq 50\%$).

Nhìn chung, đánh giá tổng thể tình hình hoạt động và tài chính tại thời điểm Phương án được thông qua cho thấy SACOMBANK vẫn đang hoạt động an toàn và hiệu quả, các tỷ lệ an toàn hoạt động đều đang được kiểm soát trong giới hạn an toàn so với quy định, rủi ro xảy ra trường hợp NHNN can thiệp sớm là ở mức rất thấp.

CHƯƠNG II:

CÁC TRƯỜNG HỢP NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN CAN THIỆP SỚM VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG VỆ

I. CÁC TRƯỜNG HỢP NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN CAN THIỆP SỚM:

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 156 của Luật Các TCTD số 32/2024/QH15, Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi SACOMBANK thuộc một hoặc một số trường hợp sau:

- Số lỗ lũy kế của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu.
- Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
- Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục.
- Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục.
- Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước.

II. NHẬN DIỆN NGUYÊN NHÂN VÀ RỦI RO DẪN ĐẾN CAN THIỆP SỚM:

Nhằm sớm nhận diện các nguyên nhân và rủi ro có thể dẫn đến trường hợp Ngân hàng Nhà nước thực hiện can thiệp sớm, SACOMBANK sẽ tập trung theo dõi và đánh giá các nội dung sau tương ứng với các trường hợp theo quy định:

- 1. Số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của Vốn điều lệ và các quỹ dự trữ và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu:** Tình hình biến động các khoản thu nhập, chi phí hoạt động; Xu hướng thay đổi về lãi suất, margin, NIM, CIR; Chất lượng tín dụng và trích lập dự phòng rủi ro... để kịp thời có giải pháp cải thiện thu nhập, tiết giảm chi phí, tăng cường xử lý nợ quá hạn/nợ xấu để hạn chế và kéo giảm dự phòng rủi ro.
- 2. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước:** Tổ chức theo dõi kết quả xếp hạng định kỳ hàng tháng, đánh giá các khoản mục và xem xét nguyên nhân ảnh hưởng từ việc kiểm soát chất lượng Vốn (C), Chất lượng tài sản (A), Quản trị điều hành (M), Kết quả hoạt động kinh doanh (E), Khả năng thanh khoản (L), hay Mức độ nhạy cảm rủi ro thị trường (S) dẫn đến tổng điểm xếp hạng trung bình - D (nhỏ hơn 2,5 và lớn hơn hoặc bằng 1) hoặc tổng điểm xếp hạng yếu - E (nhỏ hơn 1,5).
- 3. Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục:** Theo dõi diễn biến hàng ngày, đánh giá xu hướng biến động và thiết lập các mốc cảnh báo sớm nhằm kịp thời có giải pháp phù hợp. Trường hợp tỷ lệ có xu hướng giảm dần về các mốc cảnh báo, xem xét nguyên nhân ảnh hưởng từ việc duy trì danh mục tài sản có thanh khoản cao quá mỏng hoặc tình trạng thiếu hụt thanh khoản, đặc biệt khi có sự suy giảm về huy động. Đánh giá khả năng tiếp cận các nguồn bù đắp thanh khoản và vận hành các giải pháp phù hợp.

4. Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục: Xây dựng kế hoạch vốn phù hợp với chiến lược phát triển cho giai đoạn 3-5 năm tiếp theo, đánh giá khả năng đáp ứng tỷ lệ CAR trong các trường hợp căng thẳng để có kế hoạch vốn dự phòng phù hợp. Thường xuyên theo dõi và đánh giá biến động của vốn tự có, các khoản mục tài sản có rủi ro và tỷ lệ CAR trong các giới hạn cảnh báo sớm để kịp thời kích hoạt các giải pháp tăng vốn, điều chỉnh chiến lược kinh doanh để kiểm soát quy mô tài sản có rủi ro.

5. Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước: Quản trị chặt chẽ vấn đề công bố thông tin và diễn biến thông tin về hoạt động của Ngân hàng trên các nền tảng, phương tiện truyền thông, xây dựng khung ứng phó xử lý khủng hoảng truyền thông. Kiểm soát chặt chẽ rủi ro hoạt động, bao gồm rủi ro về công nghệ thông tin, gián đoạn giao dịch hoặc các sự vụ/sự cố ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu Ngân hàng. Theo dõi, quản trị biến động danh mục khách hàng tiền gửi lớn và kế hoạch sử dụng vốn/rút tiền nhằm kịp thời ứng phó. Thường xuyên theo dõi về tình hình danh mục các Tài sản Có tính thanh khoản cao để cân đối phù hợp, đánh giá và dự báo tình hình thanh khoản. Xây dựng các kịch bản hành động tạo nguồn thanh khoản và hoạt động chi trả trong các trường hợp căng thẳng để chủ động ứng phó.

III. DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CẢNH BÁO SỚM ĐỂ NHẬN DIỆN RỦI RO

Nhằm đảm bảo kịp thời nhận diện rủi ro và nguy cơ rơi vào tình trạng can thiệp sớm theo quy định của NHNN, SACOMBANK xây dựng danh mục các chỉ tiêu cảnh báo sớm như sau để theo dõi, giám sát thường xuyên trong quá trình hoạt động. Các chỉ tiêu được thiết lập theo 3 mức quản trị: (i) Mức 1 – Cảnh báo nội bộ; (ii) Mức 2 – Hành động để cải thiện; (iii) Mức 3 – Xử lý khủng hoảng.

Nhóm	Chỉ tiêu cảnh báo	Thuyết minh	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Tần suất báo cáo	Đơn vị quản lý
Vốn	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	Theo quy định NHNN	Tiếp cận mức cảnh báo nội bộ	Vượt ngưỡng cảnh báo nội bộ	Vượt quy định NHNN	Hàng tháng	Khối QTRR Khối Tài chính
	Lỗ lũy kế	Lỗ lũy kế/(VĐL + Quỹ dự trữ)	Lỗ lũy kế Quý	Lỗ lũy kế 6 tháng	Lỗ lũy kế năm	Hàng tháng	Khối Tài chính
Thanh khoản	Tỷ lệ khả năng chi trả	Theo quy định NHNN	Tiếp cận mức cảnh báo nội bộ	Vượt ngưỡng cảnh báo nội bộ	Vượt quy định NHNN	Hàng ngày	Khối QTRR Khối Tài chính
	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản						
	Số ngày đáp ứng nhu cầu thanh khoản	Số ngày đáp ứng nhu cầu thanh khoản trong kịch bản căng thẳng	Giảm dưới mức cảnh báo	Giảm dưới mức hành động	Giảm dưới 30 ngày	Hàng tháng	Khối QTRR
	Huy động giảm	Huy động thị trường 1	Quy mô suy giảm trên	Quy mô suy giảm trên	Rút tiền hàng loạt và có báo cáo NHNN	Hàng ngày	Khối Tài chính Khối QTRR Khối Bán lẻ

Nhóm	Chỉ tiêu cảnh báo	Thuyết minh	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Tần suất báo cáo	Đơn vị quản lý
			mức cảnh báo	mức hành động			Khối Doanh nghiệp
Chất lượng tài sản	Nợ quá hạn/Nợ xấu	Theo quy định NHNN/nội bộ	Vượt mức kế hoạch	Vượt mức cảnh báo	Ảnh hưởng đến lợi nhuận/kết quả xếp hạng	Hàng ngày	Khối QTRR
Hiệu quả	Thu nhập	Thu lãi thuần Thu ngoài lãi NIM	Suy giảm bất thường	Suy giảm kéo dài và lệch lớn so kế hoạch	Ảnh hưởng làm phát sinh lỗ	Hàng tháng	Khối Tài chính
	Chi phí	Chi hoạt động Chi dự phòng CIR	Tăng bất thường	Tăng vượt kế hoạch		Hàng tháng	Khối Tài chính Khối Nhân sự và Dịch vụ nội bộ Khối QTRR
Thị trường	Chi phí huy động	Mức chênh lệch lãi suất so với thị trường	Tăng liên tục	Tăng mạnh, mất khả năng cạnh tranh	Mất khả năng huy động, rủi ro rút tiền	Hàng tuần/tháng	Khối Bán lẻ Khối Doanh nghiệp Khối Tài chính
Vận hành	Gián đoạn giao dịch	Gián đoạn giao dịch tại các kênh giao dịch	Tăng tần suất/Tăng thời gian downtime	Gián đoạn diện rộng và kéo dài	Sự cố nghiêm trọng, đe dọa rút tiền hàng loạt	Hàng ngày	Khối CNTT Khối Vận hành Khối QTRR
Uy tín	Kết luận Thanh tra/Kiểm tra	Tồn tại trọng yếu được ghi nhận	Chậm tiến độ khắc phục	Không đáp ứng yêu cầu kiến nghị	Ảnh hưởng kết quả xếp loại	Hàng tháng	Khối QTRR Khối PC&TT KTNB

IV. DANH MỤC TÀI SẢN THANH KHOẢN/TÀI SẢN ĐẢM BẢO ĐỦ ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH VÀ CÁC KÊNH HUY ĐỘNG KHẨN

Nhằm đảm bảo sự chủ động trong việc ứng phó với các rủi ro về thanh khoản và/hoặc sự cố dẫn đến rút tiền hàng loạt, SACOMBANK tập trung theo dõi, quản trị danh mục tài sản thanh khoản và tài sản có thể sử dụng để đảm bảo cho mục đích vay vốn/huy động vốn khẩn cấp như sau:

1. Danh mục tài sản thanh khoản cao và tài sản đủ điều kiện giao dịch

Nhóm tài sản	Thành phần	Mục đích	Điều kiện	Đơn vị quản lý đầu mối
Tiền mặt, tiền gửi NHNN	Tiền mặt Tiền gửi NHNN	Chi trả nhanh	Ưu tiên sử dụng	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối
Tín phiếu, TP Chính phủ	Tín phiếu NHNN TP Chính phủ Tín phiếu KBNN	Giao dịch qua kênh Repo/OMO Bán tài sản	Chưa được sử dụng cho các giao dịch repo/OMO	

Nhóm tài sản	Thành phần	Mục đích	Điều kiện	Đơn vị quản lý đầu mối
GTCG khác đủ điều kiện	TP & GTCG TCTD TP doanh nghiệp niêm yết	Giao dịch repo Bán tài sản	Đảm bảo khả dụng, đủ điều kiện giao dịch	
Khoản vay đủ điều kiện tái cấp vốn/bán nợ	Khoản cho vay đủ điều kiện	Vay tái cấp vốn Bán nợ	Chuẩn hóa hồ sơ pháp lý	Khối QTRR
Ngoại tệ	Ngoại tệ đủ điều kiện swap sang VND	Swap sang VND	Trạng thái ngoại tệ Ảnh hưởng thu nhập	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối
Tài sản khác có thể bán	Tài sản có thể bán/thoái để thu tiền	Bán/thoái để thu tiền	Phụ thuộc thanh khoản và định giá thị trường	Khối Nhân sự & Dịch vụ nội bộ

2. Các kênh huy động vốn khẩn cấp

Kênh	Loại giao dịch	Thời gian cung ứng thanh khoản	Điều kiện	Đơn vị quản lý đầu mối
NHNN	OMO Vay tái cấp vốn	0 – 2 ngày làm việc	TSDB đủ điều kiện	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối
Vay liên ngân hàng	Vay qua đêm/kỳ hạn	0 – 3 ngày làm việc	Thanh khoản thị trường TSDB đủ điều kiện	
Repo/Bán out-right	Repo/Bán out-right TPCP & GTCG	1 – 5 ngày làm việc	TS đủ điều kiện Tỷ lệ chiết khấu	
Huy động	Tiền gửi khách hàng Phát hành GTCG	1 – 30 ngày làm việc	Lãi suất cạnh tranh Truyền thông & marketing	Khối Doanh nghiệp Khối Bán lẻ
Hoán đổi ngoại tệ	Swap	1 – 7 ngày làm việc	Trạng thái ngoại tệ Thanh khoản & chi phí swap	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối

CHƯƠNG III:

CÁC BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI NHẪM KHẮC PHỤC TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

- Mục tiêu hướng đến của các giải pháp khắc phục là đảm bảo duy trì hoạt động của SACOMBANK được liên tục, đáp ứng quyền lợi hợp pháp của người gửi tiền và sớm đưa Ngân hàng quay trở lại hoạt động an toàn, ổn định, tuân thủ các quy định của NHNN.
- Xác định được các nhóm biện pháp phù hợp, khả thi đối với từng trường hợp xảy ra can thiệp sớm để sẵn sàng và chủ động triển khai.
- Xây dựng trình tự hành động theo thứ tự ưu tiên, phân công các đầu mối phụ trách với kết quả kỳ vọng và thời hạn cụ thể.
- Tuân thủ chế độ báo cáo, giám sát và phối hợp thực hiện, triển khai các ý kiến chỉ đạo của NHNN.

II. ÁP DỤNG CÁC NHÓM BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI CHO TỪNG TRƯỜNG HỢP CAN THIỆP SỚM:

Các biện pháp triển khai để khắc phục trường hợp NHNN thực hiện can thiệp sớm được phân loại theo nhóm cụ thể như dưới đây. Tùy theo từng trường hợp xảy ra can thiệp sớm, SACOMBANK sẽ triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp để khắc phục:

1. Trường hợp lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của Vốn điều lệ và các quỹ dự trữ và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu:

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
Phục hồi và tăng vốn tự có	Xây dựng và trình kế hoạch hồi phục vốn tự có với lộ trình chi tiết	Kế hoạch vốn được phê duyệt triển khai	Khối Tài chính Khối QTRR Khối Thị trường vốn & Ngoại hối	HĐQT TGĐ Hội đồng quản lý vốn	< 15 ngày
	Triển khai các thủ tục tăng vốn điều lệ và/hoặc vốn cấp 2	Tăng vốn tự có thành công			< 1 năm
Cải thiện chất lượng tài sản	Tái cấu trúc danh mục tài sản có rủi ro	Giảm dần quy mô tài sản có rủi ro cao, cải thiện tỷ lệ an toàn vốn	Khối QTRR Khối Doanh nghiệp Khối Bán lẻ	Ủy ban QLRR TGĐ Hội đồng quản lý vốn Hội đồng rủi ro	< 6 tháng
	Tăng cường thu hồi, xử lý nợ xấu	Tỷ lệ nợ xấu giảm theo mục tiêu, giảm áp lực trích lập DPRR	Khối QTRR	Ủy ban QLRR TGĐ Hội đồng rủi ro	< 1 năm

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
Nâng cao hiệu quả kinh doanh	Gia tăng thu nhập Tiết giảm & tối ưu chi phí	Kết quả kinh doanh cải thiện, khắc phục lỗ lũy kế	Khối Doanh nghiệp Khối Bán lẻ Khối Thị trường vốn & Ngoại hối Khối Nhân sự & Dịch vụ nội bộ Khối Tài chính	TGD	< 6 tháng
Xử lý các tồn tại về tài chính	Trình xin phép NHNN được trích lập DPRR và phân bổ lãi dự thu theo năng lực tài chính	NHNN chấp thuận một số cơ chế xử lý các tồn đọng tài chính theo lộ trình	Khối Tài chính Khối QTRR	HĐQT TGD	< 6 tháng
Nâng cao năng lực quản trị điều hành	Tăng cường công tác quản trị - kiểm soát – điều hành và thực thi chiến lược phục hồi	Phục hồi hoạt động theo lộ trình, chấm dứt tình trạng can thiệp sớm	Khối QTRR Khối Pháp chế & Tuân thủ	HĐQT Ban kiểm soát Ban TGD	Xuyên suốt

2. Trường hợp xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước:

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
Rà soát nguyên nhân	Đánh giá tổng thể cơ cấu điểm xếp hạng để xác định nguyên nhân	Phân tích, đánh giá tác động của các yếu tố đến kết quả xếp hạng	Khối Tài chính Khối QTRR	HĐQT TGD	< 15 ngày
Xây dựng chương trình hành động	Triển khai các giải pháp khắc phục theo mức độ ưu tiên và lộ trình cụ thể	Cải thiện dần các mức điểm xếp hạng trong các kỳ đánh giá tiếp theo	Khối Tài chính Khối QTRR	HĐQT TGD	< 1 năm

Tùy theo nguyên nhân dẫn đến tình trạng xếp hạng dưới mức trung bình theo phân tích, đánh giá ở trên, các nhóm giải pháp khắc phục sẽ được triển khai đồng bộ như dưới đây.

- Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Nhóm giải pháp nâng cao chỉ số an toàn;
- Nhóm giải pháp cải thiện thanh khoản.
- Nhóm giải pháp xử lý các tồn tại, yếu kém về tài chính.
- Nhóm biện pháp nâng cao năng lực quản trị, điều hành.

Mỗi nhóm giải pháp sẽ xây dựng cụ thể các kết quả kỳ vọng, phân bổ cho các Khối/Đơn vị đầu mối phụ trách và Đơn vị đầu mối điều hành, kiểm soát với thời hạn cụ thể, đảm bảo cải thiện mức xếp hạng tối thiểu sau 1 năm.

3. Trường hợp vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục:

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
Xây dựng kế hoạch phục hồi	Xây dựng khung kế hoạch và các giải pháp phục hồi tỷ lệ khả năng chi trả về mức quy định với lộ trình cụ thể	Khung kế hoạch và lộ trình được phê duyệt triển khai với các cơ chế giám sát, báo cáo định kỳ	Khối QTRR Khối Tài chính Khối Thị trường vốn & Ngoại hối	HĐQT Ủy ban QLRR TGD Hội đồng rủi ro Hội đồng ALCO	< 1 ngày
Gia tăng quy mô tài sản thanh khoản cao	Triển khai các kênh huy động vốn khẩn cấp; Bán/chuyển nhượng tài sản	Cải thiện tỷ lệ khả năng chi trả và số ngày đáp ứng nhu cầu thanh khoản	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối Khối Tài chính Khối QTRR	TGD	< 15 ngày
Kiểm soát dòng tiền ra	Kiểm soát tín dụng và giải ngân; Kiểm soát chi phí	Giảm áp lực dòng tiền ra	Khối QTRR Khối Tài chính	TGD	< 30 ngày
Ổn định và tăng trưởng huy động	Tăng huy động CASA và trung, dài hạn với lãi suất hợp lý	Ổn định dòng tiền ra, cải thiện tỷ lệ khả năng chi trả	Khối Bán lẻ Khối Doanh nghiệp	TGD	< 6 tháng
Truyền thông	Truyền thông hiệu quả và xử lý khủng hoảng, ổn định tâm lý người gửi tiền	Giảm dần xu hướng rút tiền, tiến đến ổn định và tăng huy động	Phòng Truyền thông & Quản trị thương hiệu	TGD	Xuyên suốt

4. Trường hợp vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục:

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
Xây dựng kế hoạch phục hồi tỷ lệ an toàn vốn	Lập kế hoạch và lộ trình phục hồi tỷ lệ an toàn vốn với các mục tiêu cụ thể	Kế hoạch và lộ trình chi tiết được phê duyệt	Khối QTRR Khối Tài chính	HĐQT Ủy ban QLRR TGD Hội đồng quản lý vốn	< 2 ngày
Phục hồi và tăng vốn tự có	Xây dựng và trình kế hoạch hồi phục vốn tự có với lộ trình chi tiết	Kế hoạch vốn được phê duyệt triển khai	Khối Tài chính Khối QTRR Khối Thị trường vốn & Ngoại hối	HĐQT TGD Hội đồng quản lý vốn	< 15 ngày

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
	Triển khai các thủ tục tăng vốn điều lệ và/hoặc vốn cấp 2	Tăng vốn tự có thành công	Khối Tài chính Khối Thị trường vốn & Ngoại hối		< 1 năm
Cải thiện chất lượng tài sản	Tái cấu trúc danh mục tài sản có rủi ro	Giảm dần quy mô tài sản có rủi ro, cải thiện tỷ lệ an toàn vốn	Khối QTRR Khối Doanh nghiệp Khối Bán lẻ	Ủy ban QLRR TGD Hội đồng quản lý vốn	< 6 tháng
	Tăng cường thu hồi, xử lý nợ xấu	Tỷ lệ nợ xấu giảm theo mục tiêu, giảm áp lực trích lập DPRR	Khối QTRR	Ủy ban QLRR TGD	< 1 năm

5. Trường hợp bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước:

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
Triển khai kịch bản ứng phó khủng hoảng	Triển khai kế hoạch hành động để xử lý khủng hoảng, phân công cho các đầu mối, quy định tần suất và chế độ báo cáo	Kế hoạch được triển khai nhanh với các KPI cụ thể	Tất cả các Khối	HĐQT Ủy ban QLRR TGD	< 1 ngày
Đánh giá và dự báo thanh khoản	Đánh giá trạng thái thanh khoản, quy mô tài sản thanh khoản cao; Tình hình rút tiền; Dự kiến số ngày đáp ứng nhu cầu thanh khoản	Báo cáo khả năng đáp ứng nhu cầu; Cập nhật phương án tạo nguồn – kiểm soát dòng tiền theo tình trạng hiện tại	Khối QTRR Khối Tài chính Khối Thị trường vốn & Ngoại hối	Ủy ban QLRR TGD Hội đồng rủi ro Hội đồng ALCO	< 1 ngày
Cơ chế phối hợp với NHNN và TCTD khác	Báo cáo đến NHNN. Đề xuất các giải pháp hỗ trợ thanh khoản từ NHNN và các TCTD khác thông qua các nghiệp vụ huy động vốn khẩn cấp	Sự phối hợp, hỗ trợ từ NHNN và các TCTD khác về cung ứng thanh khoản	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối Khối Tài chính	TGD	< 2 ngày
Tạo nguồn thanh khoản	Triển khai các kênh huy động vốn khẩn cấp để tạo nguồn thanh khoản	Đảm bảo đáp ứng khả năng chi trả, tăng số ngày đáp ứng nhu cầu	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối Khối Tài chính Khối QTRR	TGD	< 7 ngày

Nhóm giải pháp	Hành động cụ thể	Kết quả kỳ vọng	Đơn vị phụ trách	Đầu mối kiểm soát	Thời hạn xử lý
Kiểm soát dòng tiền ra	Giảm/giãn hoặc tạm ngưng giải ngân, ưu tiên thu nợ; Giãn các khoản chi; Đàm phán, thuyết phục nhóm khách hàng tiền gửi lớn trọng yếu	Hạn chế dòng tiền ra, đảm bảo duy trì nguồn chi trả	Khối QTRR Khối Bán lẻ Khối Doanh nghiệp Khối Nhân sự & Dịch vụ nội bộ	TGD	< 7 ngày
Vận hành chi trả	Điều quỹ kịp thời, tăng tồn quỹ; Đảm bảo an ninh/an toàn kho quỹ; Xử lý hoạt động chi trả	Đảm bảo việc chi trả được nhịp nhàng, an toàn, tránh gián đoạn	Khối Vận hành Chi nhánh Phòng giao dịch	TGD	Xuyên suốt
Ổn định hệ thống công nghệ & giao dịch điện tử	Vận hành ổn định hệ thống giao dịch ATM/CDM, các kênh giao dịch online	Đảm bảo không gây gián đoạn giao dịch	Khối CNTT Khối Vận hành	TGD	Xuyên suốt
Truyền thông và ổn định khách hàng	Triển khai và phối hợp cơ quan công quyền truyền thông; Triển khai xử lý thông tin tiêu cực; Ổn định tâm lý khách hàng	Kiểm soát và hạn chế được thông tin tiêu cực, giảm dần lưu lượng rút tiền	Phòng Truyền thông & Quản trị thương hiệu Chi nhánh Phòng giao dịch	TGD	Xuyên suốt
Phục hồi	Ổn định và phục hồi huy động; Hoàn trả các khoản huy động khẩn cấp; Khôi phục đệm thanh khoản	Hoàn trả các khoản huy động khẩn cấp đúng tiến độ, đảm bảo uy tín. Phục hồi tỷ lệ khả năng chi trả và dự trữ thanh khoản	Khối Thị trường vốn & Ngoại hối Khối Bán lẻ Khối Doanh nghiệp	TGD	1 – 6 tháng

III. CHI TIẾT CÁC NHÓM GIẢI PHÁP:

Chi tiết các nhóm giải pháp nêu trên bao gồm:

1. Nhóm giải pháp phục hồi và tăng vốn tự có:

- (i) Xây dựng kế hoạch tổng thể để phục hồi vốn tự có với lộ trình và các giải pháp triển khai cụ thể, bao gồm các giải pháp tăng vốn cấp 1 và vốn cấp 2.
- (ii) Tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu mới cho cổ đông hiện hữu; Chào bán riêng lẻ và/hoặc chào bán cho cổ đông chiến lược.

- (iii) Dừng các chính sách chi trả cổ tức, trích Quỹ khen thưởng/Quỹ phúc lợi (nếu có), ưu tiên trích lập các Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, Quỹ dự phòng tài chính theo quy định.
- (iv) Tăng vốn cấp 2 thông qua phát hành nợ thứ cấp đáp ứng quy định NHNN.
- (v) Rà soát, cân đối để có lộ trình giảm dần các khoản góp vốn, mua cổ phần, đầu tư công ty/ngân hàng con hoạt động trong lĩnh vực tín dụng, bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, vàng... thuộc phạm vi phải loại trừ khi tính vốn tự có.
- (vi) Trong trường hợp triển khai giải pháp tăng vốn điều lệ dẫn phát sinh tình trạng sở hữu cổ phần, vốn góp vượt quy định tại Luật các TCTD, phối hợp với cổ đông xây dựng lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD.

2. Nhóm giải pháp cải thiện chất lượng tài sản:

- (i) Cải thiện chất lượng tài sản có rủi ro bằng cách cơ cấu danh mục tài sản - đặc biệt là danh mục cho vay - theo hướng tập trung tăng trưởng đối với những danh mục tài sản có hệ số rủi ro thấp, hạn chế những danh mục tài sản có hệ số rủi ro cao và tiến đến triệt tiêu danh mục tài sản có hệ số rủi ro ở mức rất cao.
- (ii) Tăng cường thu hồi xử lý nợ xấu và tài sản tồn đọng: Đẩy nhanh tiến độ thu hồi và xử lý nợ xấu, tài sản tồn đọng để giảm quy mô tài sản không sinh lời và giảm tỷ lệ nợ xấu. Các biện pháp cụ thể bao gồm:
 - Tiếp tục bán đấu giá tài sản và các khoản nợ công khai, minh bạch.
 - Xử lý nợ xấu theo các quy định của pháp luật hiện hành.
 - Sử dụng Sàn giao dịch nợ của VAMC để bán các khoản nợ đủ điều kiện.
 - Đẩy nhanh tiến độ khởi kiện và thi hành án đối với các khoản nợ khó thu hồi.
 - Tập trung nâng cao nguồn lực tài chính để trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ và xử lý nợ bằng nguồn dự phòng rủi ro theo quy định.
 - Tăng cường hợp tác với các công ty mua bán nợ để xử lý các khoản nợ đã xuất ngoại bảng theo giá thị trường, giúp thu hồi nợ nhanh chóng.
- (iii) Cân đối hoạt động kinh doanh tiền tệ và giao dịch với đối tác để đảm bảo danh mục luôn ở mức an toàn.

3. Nhóm giải pháp xử lý các tồn tại về tài chính:

Trong trường hợp được NHNN phê duyệt áp dụng bằng văn bản, tổ chức triển khai các giải pháp khắc phục dần các tồn tại về tài chính thông qua các cơ chế trích lập dự phòng, phân bổ lãi dự thu theo năng lực tài chính:

- (i) Trích lập dự phòng rủi ro, bao gồm dự phòng rủi ro tín dụng và dự phòng cho các khoản bán nợ cho VAMC theo năng lực tài chính.
- (ii) Phân bổ lãi dự thu phải thoái nhưng chưa thoái theo năng lực tài chính.

4. Nhóm giải pháp cải thiện thanh khoản:

- (i) Gia tăng quy mô danh mục tài sản có thanh khoản cao, ưu tiên chuyển đổi sang các nguồn tiền có khả năng chi trả nhanh trong trường hợp xảy ra khủng hoảng thanh khoản.
- (ii) rà soát, chuẩn bị các hồ sơ pháp lý cần thiết cho việc thực hiện các giao dịch đảm bảo với các bên (NHNN, các TCTD trên kênh liên ngân hàng, đối tác...) để tăng thanh khoản.
- (iii) Báo cáo NHNN trong trường hợp phát sinh rút tiền hàng loạt. Đề xuất các giải pháp hỗ trợ thanh khoản từ NHNN và các TCTD khác thông qua các nghiệp vụ huy động vốn khẩn cấp, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng và nhanh chóng trong việc gia tăng nguồn chi trả.
- (iv) Triển khai các kênh huy động vốn khẩn cấp thông qua: vay vốn liên ngân hàng; thực hiện các giao dịch repo/cầm cố TP Chính phủ và GTCG đủ điều kiện; Đề nghị NHNN hỗ trợ thanh khoản thông qua các giao dịch OMO, cho vay tái cấp vốn, cho vay đặc biệt,...
- (v) Bán, chuyển nhượng các tài sản không sinh lời hoặc có rủi ro cao, nhằm tăng cường khả năng thanh khoản và giảm thiểu rủi ro tài chính.
- (vi) Kiểm soát dòng tiền ra thông qua: Hạn chế tăng trưởng tín dụng, giảm/giãn giải ngân, ưu tiên thu nợ; Giảm/giãn các khoản chi chưa cần thiết.
- (vii) Ổn định và tăng trưởng huy động: Quản trị chặt chẽ danh mục huy động đến hạn, đặc biệt là danh mục khách hàng tiền gửi lớn; Tăng cường huy động CASA và huy động trung, dài hạn với chi phí hợp lý để ổn định dòng tiền ra.

5. Nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh:

- (i) Phát triển nguồn vốn ổn định: Cân đối phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn nhằm quản trị thanh khoản tối ưu, đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động ở mức an toàn và gia tăng hiệu quả kinh doanh; đa dạng hóa kênh huy động vốn, đẩy mạnh phát triển ngân hàng số thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt. Đồng thời, mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức tài chính trong và ngoài nước để phát triển nguồn vốn từ thị trường 2 phù hợp.
- (ii) Tăng trưởng tín dụng an toàn và hiệu quả: Hướng tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên như sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu và năng lượng sạch. Tích cực triển khai các chương trình cho vay ưu đãi, phối hợp với các hiệp hội ngành nghề, đồng thời đa dạng hóa danh mục tín dụng và kiểm soát tỷ lệ nợ xấu. Ngoài ra, tăng cường áp dụng công nghệ vào các dịch vụ, cải tiến quy trình cho vay, và tuân thủ chặt chẽ quy định của Ngân hàng Nhà nước. Hệ thống tín dụng và thanh khoản được quản lý chặt chẽ nhằm đảm bảo an toàn tài chính.
- (iii) Cơ cấu danh mục nguồn vốn – sử dụng vốn an toàn, thận trọng & hiệu quả: Duy trì sự cân đối giữa các nguồn vốn để đảm bảo khả năng thanh toán và giảm thiểu rủi ro thanh toán. Phân bổ nguồn vốn tập trung vào các lĩnh vực có mức độ rủi ro thấp và tiềm năng sinh lời ổn định, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.
- (iv) Cải thiện thu nhập lãi thuần: Tập trung vào việc tối ưu hóa lãi suất cho vay và huy động, điều chỉnh chính sách lãi suất linh hoạt để phù hợp với thị trường. Đồng thời, phát triển các

biện pháp tín dụng xanh và tích hợp các yếu tố ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) vào các sản phẩm tài chính để tăng trưởng thu nhập từ lãi thuần. Cần kiểm soát tốt tỷ lệ nợ xấu để đảm bảo thu nhập ổn định.

- (v) Phát triển hoạt động phi tín dụng: Mở rộng các dịch vụ phi tín dụng để đa dạng hóa nguồn thu. Đồng thời, phát triển các sản phẩm dịch vụ hiện đại phù hợp với nhu cầu khách hàng và xu thế thị trường, từ đó gia tăng doanh thu, giảm bớt sự phụ thuộc vào hoạt động tín dụng. Song song đó, không ngừng cải thiện chất lượng dịch vụ nhằm giúp giữ chân khách hàng cũng như gia tăng hệ khách hàng.
- (vi) Tối ưu hóa chi phí: Áp dụng các biện pháp giảm thiểu chi phí hoạt động thông qua tự động hóa quy trình và tối ưu hóa nguồn nhân lực. Đẩy mạnh chuyển đổi số để giảm thiểu chi phí giao dịch và duy trì tính cạnh tranh, nhằm tối ưu hóa chi phí, cải thiện tỷ lệ CIR, nâng cao hiệu suất hoạt động.
- (vii) Tái cấu trúc mạng lưới và kênh phân phối: Sắp xếp lại mạng lưới hoạt động để tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Tập trung vào phát triển kênh phân phối số và hợp tác với các đối tác bên ngoài như Fintech để mở rộng dịch vụ. Đồng thời, cải thiện sự linh hoạt trong các hình thức phân phối sản phẩm để tăng khả năng tiếp cận khách hàng.

6. Nhóm giải pháp nâng cao năng lực quản trị, điều hành:

- (i) Đối với HĐQT và các Ủy ban trực thuộc HĐQT: Tăng cường giám sát và ra quyết định kịp thời đối với các vấn đề tài chính và rủi ro nghiêm trọng. Các Ủy ban trực thuộc cần chủ động phân tích tình hình, đề xuất các biện pháp khắc phục và hỗ trợ HĐQT trong việc đưa ra chiến lược phục hồi. Tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý và đưa ra các phương án hợp lý để khôi phục tình hình hoạt động của Ngân hàng.
- (ii) Đối với Ban Kiểm soát: Giám sát việc tuân thủ các quy định, giám sát việc thực hiện Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm được ĐHĐCĐ thông qua, chỉ đạo hoạt động kiểm toán nội bộ rà soát các hoạt động theo Phương án khắc phục trong trường hợp được can thiệp sớm.
- (iii) Đối với Ban TGĐ và các Hội đồng trực thuộc TGD: Nhanh chóng triển khai các biện pháp cải thiện tình hình tài chính và quản lý rủi ro, phối hợp với các bộ phận liên quan để thực hiện Phương án khắc phục đã được thông qua. Các Hội đồng trực thuộc cần giám sát chặt chẽ hoạt động triển khai các biện pháp chỉnh sửa, bảo đảm rằng mọi quyết định và hành động được thực hiện đúng quy trình và nhanh chóng, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến hoạt động của SACOMBANK.
- (iv) Tăng cường quản trị rủi ro: Xây dựng hệ thống quản lý rủi ro chặt chẽ với sự tham gia của cả ba tuyến bảo vệ; triển khai các biện pháp tập trung đối với việc quản lý các nhóm rủi ro chính như rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng và rủi ro hoạt động; thực hiện kế hoạch ứng phó với tình huống khẩn cấp và triển khai các biện pháp kiểm soát chặt chẽ; xây dựng và duy trì kế hoạch hoạt động liên tục. Ủy ban Quản lý rủi ro, Hội đồng rủi ro cần tăng cường

tần suất các cuộc họp khẩn cấp, đảm bảo cập nhật thông tin tài chính và rủi ro đầy đủ, kịp thời tham mưu cho TGD và HĐQT để đưa ra quyết định chính xác.

- (v) Xử lý các kiến nghị tại các Kết luận Thanh tra, kiểm tra: Phân công các đơn vị đầu mối phụ trách xử lý từng nhóm nội dung với thời hạn hoàn thành cụ thể; Yêu cầu chế độ báo cáo định kỳ về tiến độ xử lý, các khó khăn vướng mắc và đề xuất kiến nghị tháo gỡ; Kiện toàn hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ và tuân thủ nhằm ngăn chặn các sai phạm, tồn tại lặp lại trong thời gian tới.

7. Nhóm biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản:

- (i) Xây dựng chiến lược truyền thông kịp thời và minh bạch: Triển khai chiến lược truyền thông rõ ràng, cung cấp thông tin kịp thời và minh bạch về tình hình tài chính, các biện pháp khắc phục để duy trì niềm tin từ khách hàng và đối tác. Thực hiện truyền thông đa nền tảng, ưu tiên các kênh có độ phủ và lan truyền cao để thực hiện.
- (ii) Tăng cường tương tác và duy trì lòng tin: Khẳng định năng lực chi trả và đảm bảo duy trì hoạt động ổn định, liên tục. Thống nhất về cơ chế công bố thông tin và người đại diện phát ngôn. Triển khai các giải pháp xử lý thông tin tiêu cực và kiểm soát tin đồn. Duy trì mối quan hệ chặt chẽ với khách hàng qua các chương trình chăm sóc và hỗ trợ, đặc biệt trong thời điểm khó khăn. Lắng nghe và phản hồi nhanh chóng các thắc mắc nhằm giúp củng cố uy tín thương hiệu và đảm bảo sự ổn định trong cộng đồng khách hàng.
- (iii) Biện pháp công nghệ thông tin: Giám sát hệ thống liên tục, đảm bảo hoạt động công nghệ thông tin ổn định, tăng cường bảo mật an ninh mạng. Chuẩn bị các kế hoạch dự phòng để xử lý tình huống giao dịch tăng đột biến, bao gồm việc mở rộng công suất hệ thống, nâng cấp cơ sở hạ tầng và chuẩn bị các phương án dự phòng để hạn chế tối đa sự gián đoạn dịch vụ. Đảm bảo đội ngũ nhân viên công nghệ thông tin được đào tạo đầy đủ để xử lý các tình huống khẩn cấp và hỗ trợ khách hàng hiệu quả khi có sự cố hệ thống xảy ra.

8. Nhóm giải pháp đề xuất hỗ trợ từ NHNN và phối hợp các TCTD khác:

- (i) Giải pháp đề xuất hỗ trợ từ NHNN:
- Hỗ trợ thanh khoản thông qua thực hiện các nghiệp vụ cung ứng vốn trên thị trường mở/cho vay tái cấp vốn/cho vay đặc biệt.
 - Báo cáo tình hình và đề nghị NHNN các khu vực phối hợp, hỗ trợ trong việc điều phối thông tin và ổn định tâm lý thị trường trong trường hợp xảy ra rút tiền hàng loạt.
 - Đề nghị NHNN phê duyệt lộ trình tuân thủ một số giới hạn, tỷ lệ an toàn theo quy định theo lộ trình triển khai Phương án khắc phục đã được NHNN phê duyệt
 - Trong thời gian thực hiện Phương án khắc phục, trường hợp rơi vào tình trạng lỗ lũy kế lớn hơn 50% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, SACOMBANK trình NHNN phê duyệt bổ sung một số giải pháp sau:

- + Trường hợp số tiền phải trích lập DPRR lớn hơn chênh lệch thu chi từ kết quả kinh doanh hằng năm chưa bao gồm số tiền DPRR đã tạm trích trong năm thì số tiền trích lập DPRR bằng chênh lệch thu chi.
- + Phân bổ lãi phải thu phải thoái theo năng lực tài chính trên nguyên tắc tổng mức phân bổ lãi phải thu phải thoái và số tiền phải trích lập DPRR bằng chênh lệch thu chi từ kết quả kinh doanh hằng năm. Thời gian phân bổ lãi phải thu phải thoái tối đa 05 năm kể từ ngày được NHNN chấp thuận và chỉ áp dụng cho khoản phải thu phát sinh đến thời điểm NHNN yêu cầu triển khai Phương án khắc phục. Trong trường hợp cần thiết phải phân bổ lãi dự thu phải thoái từ 5 năm đến 10 năm, trình NHNN thuận trình Chính phủ phê duyệt.
- + Biện pháp cần thiết khác trong thẩm quyền của NHNN.

(ii) Giải pháp phối hợp với các TCTD khác:

- Hỗ trợ thanh khoản thông qua thực hiện các nghiệp vụ vay tín chấp/thế chấp liên ngân hàng, repo/bán out-right giấy tờ có giá, mua bán tài sản.
- Hỗ trợ trong công tác điều phối quỹ, tiền mặt giữa các chi nhánh/phòng giao dịch.
- Thỏa thuận trong việc giữ tiền gửi lớn và điều chỉnh thời hạn thanh toán trong bối cảnh khủng hoảng thanh khoản và rút tiền hàng loạt.

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. **HĐQT/Ủy ban Quản lý rủi ro:** Ra quyết định và các ý kiến chỉ đạo kịp thời trong trường hợp phát sinh các vấn đề tài chính và rủi ro nghiêm trọng, có nguy cơ dẫn đến trường hợp NHNN can thiệp sớm, tổ chức giám sát tổng thể việc triển khai các giải pháp khắc phục.
2. **Tổng giám đốc và các Hội đồng trực thuộc TGD:** Xác định các nguyên nhân xảy ra rủi ro và khung kịch bản ứng phó phù hợp để khắc phục. Quyết định triển khai các giải pháp khắc phục trong thẩm quyền và báo cáo, trình HĐQT/Ủy ban QLRR phê duyệt. Điều phối, phân công các Đơn vị đầu mối triển khai.
3. **Các Khối Nghiệp vụ Ngân hàng:** Tổ chức triển khai các đầu mục công việc theo phân công, chỉ đạo của HĐQT/Ủy ban QLRR và TGD và chức năng nhiệm vụ được giao. Tăng tần suất báo cáo kết quả thực hiện, các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai và đề xuất kiến nghị các giải pháp tháo gỡ.

CHƯƠNG IV:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm của SACOMBANK có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.

Định kỳ ít nhất 02 năm, SACOMBANK thực hiện cập nhật, điều chỉnh Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp can thiệp sớm. Phương án sau cập nhật, điều chỉnh phải được ĐHĐCĐ thông qua và gửi NHNN trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



ĐƯƠNG CÔNG MINH

Số: 44/2026/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Bổ sung thành viên Hội đồng quản trị SACOMBANK nhiệm kỳ 2022 – 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (SACOMBANK);
- Căn cứ Công văn số 3139/NHNN – QLGS ngày 20/04/2026 của Ngân hàng nhà nước (NHNN) về việc chấp thuận nhân sự dự kiến để bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 của SACOMBANK,

Hội đồng quản trị (HĐQT) SACOMBANK trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị SACOMBANK nhiệm kỳ 2022-2026 như sau:

1) Số lượng bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị SACOMBANK nhiệm kỳ 2022-2026 là:
01 (một) thành viên.

2) Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị SACOMBANK được bầu bổ sung là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2022-2026.

3) Về cơ cấu Hội đồng Quản trị SACOMBANK nhiệm kỳ 2022-2026, cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT: 07 thành viên
- Số lượng thành viên HĐQT không phải là người điều hành: 06 thành viên, trong đó 02 thành viên độc lập.
- Số lượng thành viên HĐQT là người có liên quan: 00/07 thành viên, đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 69 Luật các tổ chức tín dụng.

4) Ứng cử viên Hội đồng quản trị SACOMBANK nhiệm kỳ 2022-2026 đề cử trình ĐHĐCĐ:

Ông Nguyễn Đức Thụy – Tổng giám đốc SACOMBANK.

- Trình độ học vấn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Đại học Bang Colorado – Global Campus, Bang Colorado, Hoa Kỳ

- Vị trí đề cử: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Lý lịch trích ngang của ứng cử viên bầu bổ sung giữ chức danh Thành viên Hội đồng quản trị SACOMBANK theo phụ lục đính kèm.

Trân trọng kính trình Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DƯƠNG CÔNG MINH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ năm tài chính 2025: “để thông qua”;
Lưu VP.QT.

PHỤ LỤC TRÍCH NGANG LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN

(Kèm theo Tờ trình số 44/2026/TT – HĐQT ngày 21/04/2026)

ỨNG CỬ VIÊN BẦU BỔ SUNG LÀM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

📌 ÔNG NGUYỄN ĐỨC THỤY – TỔNG GIÁM ĐỐC SACOMBANK

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Đại học Bang Colorado – Global Campus, Bang Colorado, Hoa Kỳ.
- Quá trình công tác:

STT	Quá trình công tác
1	- 09/1994 đến 06/2003: Phó Giám đốc Xí nghiệp xây dựng và cung ứng Vật liệu xây dựng Xuân Thành
2	- 07/2003 → 08/2005: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Mỹ Hạnh
	- 12/2004 → 12/2009: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Xuân Thái
	- 09/2007 → 04/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty CP – Tập đoàn Thaingroup
	- 03/2011 → 02/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thaiholdings
	- 07/2011 đến 10/2019: Phó GD các Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Xuân Thành
	- 04/2012 → 04/2014: Chủ tịch HĐQT và đại diện pháp luật Công ty cổ phần chứng khoán Xuân Thành (VIX)
	- 01/2016 → 05/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Du lịch Kim Liên
3	- 05/2017 → 11/2020: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Enclave Phú Quốc
	- 04/2021 → 08/12/2022: Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
	- 09/12/2022 → 15/07/2024: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
4	- 15/07/2024 → 23/12/2025: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (trước đây là Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)
	- 23/12/2025 đến ngày 03/03/2026: Quyền Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
5	- 03/03/2026 đến nay: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín